



1. MÔN NGỮ VĂN

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. Phần văn bản

1. Ôn tập kiến thức

- Kiến thức, kĩ năng đọc hiểu văn bản Thơ Đường luật (Bài 7)
- Ôn luyện thêm một số văn bản ngoài sách giáo khoa cùng thể loại.

2. Yêu cầu

- Nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản: thể loại, đề tài, chủ đề,...
- Biết cảm thụ về chi tiết, hình ảnh, nhân vật tiêu biểu trong văn bản.
- Liên hệ được vấn đề đời sống khi tìm hiểu văn bản.
- Nêu được ý nghĩa, bài học cho bản thân sau khi đọc văn bản.
- Nhận biết kiến thức tiếng Việt được sử dụng trong văn bản.

II. Phần tiếng Việt

1. Ôn tập kiến thức

- Các biện pháp tu từ đã học;
- Trợ từ, thán từ;
- Sắc thái nghĩa của từ;
- Các đoạn văn quy nạp, diễn dịch, phối hợp, song song;
- Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn.
- Từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội.
- Đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh.
- Câu khẳng định, câu phủ định.
- Thành phần biệt lập.

2. Yêu cầu

- Nắm vững kiến thức cơ bản: khái niệm, đặc điểm, công dụng của các kiến thức trên;
- Chỉ ra và nêu tác dụng của các yếu tố tiếng Việt trong đoạn ngữ liệu đọc hiểu hoặc ngữ liệu cụ thể;

III. PHẦN VIẾT

1. Ôn tập kiến thức

- Viết đoạn văn khoảng 7 - 9 câu trình bày cảm nhận của bản thân về một hoặc hai câu thơ trong văn bản... (kết hợp sử dụng các kiến thức tiếng Việt trong đoạn văn, có chú thích rõ ràng);
- Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lý: Suy nghĩ về câu nói hoặc suy nghĩ về câu tục ngữ.

2. Yêu cầu

- Nắm vững kĩ năng viết đoạn văn, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát.
- Nắm vững kĩ năng viết bài văn có bố cục rõ ràng. Đảm bảo đúng thể loại, hình thức bài văn, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

3. Gợi ý một số đề tham khảo



Đề 1. Suy nghĩ về câu tục ngữ: “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn”

Đề 2. Suy nghĩ về câu nói của danh tướng Trần Bình Trọng: “Ta thà làm ma nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc.”

B. ĐỀ THAM KHẢO

Phần I. Đọc hiểu (4 điểm). Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ

Nguyễn Khuyến

*Đã bấy lâu nay, bác tới nhà
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.
Ao sâu nước cả, khôn chài cá,
Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.
Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây, ta với ta.*

(Thơ văn Nguyễn Khuyến, NXB Văn học, 1971)

Chú thích

(*) Nguyễn Khuyến (1835-1909): quê ở thôn Vị Hạ, xã Yên Đỗ, nay thuộc xã Trung Lương, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Ông là người thông minh, học giỏi, đỗ đầu cả ba kì: Hương, Hội, Đình, do đó có tên là Tam Nguyên Yên Đỗ. Nguyễn Khuyến làm quan khoảng mười năm, nhưng đến khi thực dân Pháp đánh chiếm xong Bắc Bộ, ông cáo quan về ở ẩn.

Nguyễn Khuyến là một nhà thơ lớn của dân tộc. Bài thơ “Bạn đến chơi nhà” được sáng tác trong thời gian ông cáo quan về sống ở Yên Đỗ.

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Chủ đề của bài thơ là gì?

Câu 2. Việc sử dụng đại từ nhân xưng “bác” trong câu thơ “Đã bấy lâu nay bác tới nhà” có tác dụng thể hiện thái độ gì của tác giả?

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau:

*Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*

Câu 4. Qua nội dung của bài thơ “Bạn đến chơi nhà”, em thấy nhà thơ Nguyễn Khuyến có quan niệm như thế nào về tình bạn?

Phần II. Viết (6 điểm)

Câu 1. Viết đoạn văn (khoảng 7 – 9 câu) trình bày cảm nhận của em về hai câu thơ sau, trong đoạn có sử dụng một thành phần biệt lập (gạch chân và chú thích rõ).

*Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây, ta với ta.*

Câu 2. Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về câu tục ngữ: “Có công mài sắt, có ngày nên kim”.



2. MÔN TOÁN

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

I. ĐẠI SỐ

1. Phân thức đại số, tính chất cơ bản của phân thức đại số.
2. Phép cộng, phép trừ phân thức đại số.
3. Phép nhân, phép chia phân thức đại số.
4. Phương trình bậc nhất một ẩn.
5. Giải bài toán bằng cách lập phương trình.
6. Hàm số bậc nhất, đồ thị hàm số bậc nhất, hệ số góc của đường thẳng.

II. HÌNH HỌC

1. Hai tam giác đồng dạng.
2. Ba trường hợp đồng dạng của hai tam giác.
3. Định lý Pythagore và ứng dụng.
4. Các trường hợp đồng dạng của hai tam giác vuông.
5. Hình chóp tam giác đều
6. Hình chóp tứ giác đều

B. MỘT SỐ BÀI TẬP THAM KHẢO

I. ĐẠI SỐ

Bài 1. Cho $A = \frac{2+x}{2-x} - \frac{2-x}{2+x} - \frac{4x^2}{x^2-4}$; $B = \frac{x-3}{2-x}$ với $x \neq \pm 2$

- a) Tính B khi $(x-2)(x+3) = 0$
- b) Rút gọn A .
- c) Tìm x nguyên để $M = A : B$ nguyên

Bài 2. Cho biểu thức $A = \left(\frac{6}{x^2-9} - \frac{5x}{3x-x^2} + \frac{1}{x+3} \right) : \frac{2x-1}{x^2-3x}$

- a) Rút gọn A .
- b) Tính giá trị của A biết $x = \frac{1}{3}; |x| = 2$;
- c) Tìm x nguyên để A nhận giá trị nguyên.
- d) Tìm x biết $A = \frac{-2}{3}$

Bài 3. Cho hai biểu thức $A = \frac{x^3+2}{x-2}$ và $B = \frac{x-1}{x+2} + \frac{2-5x}{4-x^2}$

- a) Tính A khi $x = 5$
- b) Rút gọn B
- c) Tìm x biết $B = \frac{-3}{4}$
- d) Tìm x nguyên để biểu thức B có giá trị nguyên
- e) Tìm x để biểu thức $P = A - 5B$ đạt GTNN.



c) Cho biểu thức $P = \frac{M}{N}$. Tìm x biết $P = \frac{6}{7}$

$$\text{k) } \frac{1}{3}(x-1) + \frac{x-3}{2} = \frac{1}{4}(2-x)$$

Bài 13. Một xí nghiệp dự định sản xuất 1500 sản phẩm trong 30 ngày. Nhưng nhờ tổ chức hợp lý nên thực tế đã sản xuất mỗi ngày vượt 15 sản phẩm. Do đó xí nghiệp sản xuất không



những vượt mức dự định 255 sản phẩm mà còn hoàn thành trước thời hạn. Hỏi thực tế xí nghiệp đã rút ngắn được bao nhiêu ngày?

Bài 14. Lan mua hai loại hàng và phải trả tổng cộng 120 nghìn đồng, trong đó đã tính cả 10 nghìn đồng là thuế giá trị gia tăng (viết tắt là thuế VAT). Biết rằng thuế VAT đối với loại hàng thứ nhất là 10%; thuế VAT đối với loại hàng thứ hai là 8%. Hỏi nếu không kể thuế VAT thì Lan phải trả cho mỗi loại hàng bao nhiêu tiền?

Bài 15. Hai tổ sản xuất phải dệt 140 áo len. Trong thực tế tổ 1 đã vượt mức 10% kế hoạch của mình, tổ 2 vượt mức 5 % kế hoạch của mình nên cả hai tổ đã dệt được 150 áo len. Hỏi theo kế hoạch mỗi tổ phải dệt được bao nhiêu áo len?

Bài 16. Cho hai hàm số $y = -x + 1$ có đồ thị là (d_1) và $y = x + 3$ có đồ thị là (d_2)

a) Vẽ đồ thị hai hàm số (d_1) và (d_2) trên cùng một mặt phẳng tọa độ

b) Hai đường thẳng (d_1) và (d_2) cắt nhau tại C . (d_1) và (d_2) cắt trục Ox theo thứ tự tại A, B . Tìm tọa độ của các điểm A, B, C .

c) Tính diện tích của tam giác ABC .

Bài 17.

a) Biết đồ thị hàm số $y = ax + 3$ đi qua $M(2; 1)$. Tìm hệ số a ?

b) Biết khi $x = 3$ thì hàm số $y = 2x + b$ có giá trị bằng 8. Tìm hệ số b ?

Bài 18. Cho hàm số $y = (m - 2)x + 3$

a) Tìm m để đồ thị hàm số đi qua điểm $A(1; 2)$.

b) Tìm m để đồ thị hàm số song song với đường thẳng: $y = x$. Vẽ đồ thị với m tìm được.

c) Tìm tọa độ giao điểm của đồ thị vừa vẽ ở câu b với đường thẳng $y = 2x + 1$.

Bài 19. Cho hàm số $y = (m - 1)x + m$.

a) Xác định giá trị của m để đồ thị hàm số cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng 2.

b) Xác định giá trị của m để đồ thị hàm số cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng -3.

c) Vẽ đồ thị của hai hàm số ứng với giá trị m tìm được ở câu a và b trên cùng hệ trục tọa độ Oxy . Từ đó tìm giao điểm của hai đường thẳng vừa vẽ được.

II. HÌNH HỌC

Bài 1. Cho ΔABC vuông tại A , đường cao AH . Gọi D và E lần lượt là hình chiếu của H trên AB và AC .

a) Chứng minh $AH \cdot CB = AB \cdot AC$

b) Giả sử với $AB = 9\text{cm}$, $AC = 12\text{cm}$. Tính DE .

c) Chứng minh rằng $AH^2 = DA \cdot DB + EA \cdot EC$

d) Qua A kẻ đường thẳng vuông góc với DE , cắt BC tại I . Chứng minh I là trung điểm của BC .

Bài 2. Cho ΔABC có $AB < AC$, đường cao AH . M và N lần lượt là hình chiếu của H trên AB và AC .

a) Chứng minh $AB^2 + CH^2 = AC^2 + BH^2$.

b) Chứng minh $\Delta ANM \sim \Delta ABC$.

c) Gọi I là giao điểm của AH và MN . Chứng minh $IM \cdot IN = IA \cdot IH$.



d) Gọi S là giao điểm của MN và BC. Chứng minh $SH^2 = SM.SN$.

Bài 3. Cho $\triangle ABC$ vuông ở A ($AB < AC$), đường cao AH, biết $AB = 6\text{cm}$. Đường trung trực của BC cắt các đường thẳng AB, AC, BC theo thứ tự ở D, E và F biết $DE = 5\text{cm}$, $EF = 4\text{cm}$. Chứng minh:

- a) $\triangle FEC \sim \triangle FBD$
- b) $\triangle AED \sim \triangle HAC$
- c) Tính BC, AH, AC?

Bài 4. Cho hình bình hành ABCD có đường chéo $AC > DB$. Vẽ CE vuông góc với đường thẳng AB tại E, vẽ CF vuông góc đường thẳng AD tại F, vẽ BH vuông góc AC. Chứng minh:

- a) $\triangle ABH \sim \triangle ACE$.
- b) $\triangle BHC \sim \triangle CFA$.
- c) $AB \cdot AE + AD \cdot AF = AC^2$
- d) Tia BH cắt AD và CD lần lượt tại K và Q. Chứng minh $BH^2 = HK \cdot HQ$.

Bài 5. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, đường cao AH và đường phân giác BE cắt nhau tại I. Chứng minh.

- a) $IH \cdot AB = IA \cdot BH$
- b) $AB^2 = BH \cdot BC$
- c) $\frac{IH}{IA} = \frac{AE}{EC}$
- d) $\triangle AIE$ cân

Bài 6. Cho $\triangle ABC$ cân tại A có hai đường cao AH và BI cắt nhau tại O và $AB = 5\text{cm}$, $BC = 6\text{cm}$. Tia BI cắt đường phân giác ngoài của góc A tại M.

- a) Giả sử $AB = 5\text{cm}$, $BC = 6\text{cm}$. Tính AH?
- b) Chứng tỏ: $AM^2 = OM \cdot IM$.
- c) $\triangle MAB \sim \triangle AOB$
- d) $IA \cdot MB = AB \cdot IM$.

Bài 7. Cho hình bình hành ABCD, trên tia đối của tia DA lấy $DM = AB$, trên tia đối của tia BA lấy $BN = AD$. Chứng minh.

- a) $\triangle CBN$ và $\triangle CDM$ cân.
- b) $\triangle CBN$ và $\triangle MDC$ đồng dạng.
- c) Chứng minh: M, C, N thẳng hàng.

Bài 8. Cho tam giác ABC ($AB < AC$), hai đường cao BE và CF gặp nhau tại H, các đường thẳng kẻ từ B song song với CF và từ C song song với BE gặp nhau tại D. Chứng minh:

- a) Chứng minh: $\triangle ABE \sim \triangle ACF$
- b) Chứng minh: $AE \cdot CB = AC \cdot EF$
- c) Gọi I là trung điểm của BC. Chứng minh H, I, D thẳng hàng.

Bài 9. Cho tam giác ABC cân tại A. Kẻ đường cao BE và CF cắt nhau tại H. AH cắt BC tại K.

- a) Chứng minh $HF \cdot AC = HC \cdot AF$
- b) Chứng minh $HE \cdot HB = HF \cdot HC$



c) Chứng minh CE. CA = $\frac{BC^2}{2}$

d) Chứng minh: $\triangle CKE$ đồng dạng $\triangle CAB$.

e) Nếu BC = 8cm; AC = 10cm. Tính tỉ số diện tích của tứ giác BFEC và diện tích tam giác ABC.

Bài 10. Cho tam giác ABC. Kẻ các đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại H. Chứng minh:

a) AF. AB = AH. AD = AE. AC

b) HA. HD = HB. HE = HC. HF

c) DH. DA = DB. DC

d) $\triangle AEF$ đồng dạng $\triangle ABC$

e) $\triangle HEF$ đồng dạng $\triangle HCB$

f) BF. BA + CE.CA = BC²

g) DA là phân giác của góc EDF.

Bài 11. Một giỏ hoa gỗ mini có dạng hình chóp tam giác đều (như hình bên) có độ dài cạnh đáy là 10cm và độ dài trung đoạn bằng 20cm. Tính diện tích xung quanh giỏ hoa gỗ mini đó.



Bài 12. Một cái bể lọc chứa nước có dạng hình chóp tứ giác đều với chiều cao là 6m và độ dài cạnh đáy là 5m. Hỏi bể có thể chứa được tối đa là bao nhiêu m³ nước?

Bài 13. Một cái lều vải có dạng hình chóp tứ giác đều với độ dài cạnh đáy là 4,5 m và chiều cao của tam giác mặt bên kẻ từ đỉnh của hình chóp bằng 2 m. Biết mép may là không đáng kể và mỗi mét vuông vải có giá 90000 đồng. Tính số tiền vải cần dùng để phủ quanh chiếc lều?

III. MỘT SỐ BÀI NÂNG CAO:

Bài 1. Cho $A = \frac{2a-b}{3a-b} + \frac{5b-a}{3a+b}$. Tính giá trị của biểu thức A, biết $b > a > 0$ và

$$10a^2 - 3b^2 + ab = 0.$$

Bài 2. Tìm GTLN, GTNN (nếu có) của các biểu thức sau.

a) $A = \frac{6}{4x^2 + 4x + 3}$

b) $B = \frac{-4}{6 + 4x + x^2}$

c) $C = \frac{x^2 - 3x + 3}{x^2 - 2x + 1}$ (cho $x \neq 1$)

Bài 3. Giải các phương trình sau.

a) $\frac{x-2012}{1} + \frac{x-2011}{2} + \frac{x-2010}{3} + \dots + \frac{x-1}{2012} + \frac{x}{2013} = 2013$

b) $\frac{1}{x^2 + 3x + 2} + \frac{1}{x^2 + 5x + 6} + \frac{1}{x^2 + 7x + 12} + \frac{1}{x^2 + 9x + 20} = \frac{1}{8}$

Bài 4. Cho phương trình $\frac{1-21a}{x+7} = 1-3a$ (a là tham số). Tìm giá trị của a để phương trình trên có nghiệm âm.

Bài 5. Cho $a+b+c=1$. Chứng minh rằng $ab+bc+ca < \frac{1}{2}$.



C. ĐỀ THAM KHẢO

Bài 1. Cho hai biểu thức $A = \frac{x+3}{x^2}$ và $B = \frac{x-6}{x^2-4} + \frac{3}{x-2} + \frac{x}{x+2}$ với $x \neq \pm 2, x \neq 0$

a) Tính giá trị biểu thức A khi $x = 5$.

b) Rút gọn biểu thức B .

c) Cho biểu thức $P = A.B$, tìm tất cả các giá trị của x để $P = \frac{1}{x+2}$

Bài 2. Giải các phương trình sau:

a) $2x - 7 = -x + 1$

b) $5(x+2) - x^2 = x(3-x)$

c) $\frac{x-1}{12} - \frac{x+3}{4} = \frac{2x+5}{3}$

Bài 3. Cho hàm số $y = (m+2)x + 3$

a) Tìm m để đồ thị hàm số đi qua điểm $A(1; 2)$.

b) Tìm m để đồ thị hàm số song song với đường thẳng: $y = 4x$. Vẽ đồ thị với m tìm được.

Bài 4. Giải bài toán sau bằng cách lập phương trình:

Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc 50 km/h. Khi đến B người đó giao hàng trong 20 phút rồi quay trở về A với vận tốc 60 km/h. Tổng thời gian cả đi lẫn về (kể cả thời gian giao hàng) là 4 giờ. Tính độ dài quãng đường AB .

Bài 5.

1. Bạn Minh muốn dùng giấy kirigami (một loại giấy nghệ thuật của Nhật Bản) để trang trí xung quanh chiếc chụp đèn có dạng hình chóp tam giác đều, độ dài cạnh đáy 18cm, độ dài trung đoạn là 25cm. Tính diện tích giấy bạn Minh cần dùng (mép dán không đáng kể).



2. Cho $\triangle ABC$ có ba đường cao AD, BF và CE cắt nhau tại H .

a) Chứng minh $\triangle BHE \sim \triangle CHF$.

b) Chứng minh $AE \cdot AB = AH \cdot AD$.

c) Chứng minh $\triangle AEF \sim \triangle ACB$, từ đó chứng minh $\triangle EDF$ vuông khi $\left(\frac{AF}{AB}\right)^2 = \frac{1}{2}$.

Bài 6. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $A = \frac{3+8x}{4x^2+1}$



3. MÔN TIẾNG ANH

1. VOCABULARY: From Unit 7 to Unit 11

2. GRAMMAR:

- Complex sentences with adverb clauses of time
- Adverbs of frequency
- Present simple for future events
- Past continuous
- Prepositions of place and time
- Possessive pronouns
- Reported speech (statements)

3. PRONUNCIATION: /b/ vs /k/ ; /sp/ vs /st/ ; stress in words ending in *-al* and *-ous* , *-ese* and *-ee* ; sentence stress

BÀI LUYỆN TẬP

A. PHONETICS

I. Find the word which has a different sound in the part underlined. Read the words aloud.

- | | | | |
|-----------------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------|
| 1. A. <u>t</u> sunami | B. <u>s</u> torm | C. ca <u>s</u> tle | D. po <u>l</u> lutant |
| 2. A. tea <u>ch</u> er | B. <u>ch</u> eck | C. wh <u>i</u> ch | D. <u>ch</u> emicals |
| 3. A. pa <u>th</u> | B. <u>th</u> under | C. no <u>r</u> thern | D. ea <u>r</u> th |
| 4. A. co <u>ll</u> apse | B. a <u>n</u> cient | C. <u>s</u> uck | D. pe <u>r</u> cent |
| 5. A. wea <u>th</u> er | B. tea <u>ch</u> | C. re <u>a</u> ding | D. se <u>a</u> son |
| 6. A. fi <u>ll</u> ed | B. wa <u>lk</u> ed | C. pla <u>y</u> ed | D. di <u>e</u> d |
| 7. A. ca <u>n</u> dle | B. la <u>dd</u> er | C. a <u>r</u> ea | D. la <u>t</u> ch |
| 8. A. da <u>m</u> age | B. bla <u>n</u> ket | C. di <u>s</u> aster | D. ca <u>n</u> dle |
| 9. A. cro <u>p</u> | B. so <u>l</u> ar | C. sto <u>p</u> | D. dro <u>p</u> |
| 10. A. <u>th</u> ought | B. bir <u>th</u> day | C. <u>th</u> roughout | D. <u>th</u> ough |
| 11. A. di <u>s</u> ease | B. de <u>a</u> d | C. trea <u>t</u> ment | D. snee <u>z</u> e |
| 12. A. enviro <u>n</u> ment | B. bi <u>ll</u> board | C. vi <u>s</u> ual | D. li <u>tt</u> er |
| 13. A. bir <u>th</u> | B. <u>th</u> ermal | C. ea <u>r</u> th | D. fu <u>r</u> ther |
| 14. A. po <u>i</u> soned | B. di <u>e</u> d | C. du <u>m</u> ped | D. ca <u>u</u> sed |
| 15. A. conta <u>m</u> inant | B. wa <u>s</u> te | C. illu <u>s</u> trate | D. radiat <u>i</u> on |

II. Choose the word that is stressed differently from that of the other words.

- | | | | |
|--------------------|---------------|---------------|--------------|
| 1. A. environment | B. together | C. popular | D. official |
| 2. A. environment | B. astrology | C. scientific | D. emergency |
| 3. A. thunderstorm | B. prosperous | C. important | D. resident |
| 4. A. employee | B. Japanese | C. Taiwanese | D. absentee |
| 5. A. volcanic | B. poisonous | C. aquatic | D. pollutant |
| 6. A. national | B. animal | C. arrival | D. typical |
| 7. A. eruption | B. hurricane | C. tornado | D. volcano |



- | | | | | |
|-----|-----------------|----------------|------------------|------------------|
| 8. | A. festival | B. cultural | C. poisonous | D. ambitious |
| 9. | A. discovery | B. unsuitable | C. habitable | D. identity |
| 10. | A. government | B. survivor | C. property | D. resident |
| 11. | A. referee | B. amazing | C. historic | D. invention |
| 12. | A. Vietnamese | B. guarantee | C. Bhutanese | D. committee |
| 13. | A. pollute | B. poison | C. damage | D. illustrate |
| 14. | A. presentation | B. radioactive | C. environmental | D. contamination |
| 15. | A. digital | B. conference | C. Japanese | D. difficult |

B. LANGUAGE FOCUS

I. Choose the best answer to fill in the blank.

1. Typhoons are severe tropical storms. They sometimes happen in my _____.
A. stay B. home C. house D. hometown
2. When a storm happened, many houses and road _____ destroyed.
A. is B. are C. was D. were
3. Last year, there was a big typhoon in my area. It caused extensive damage _____ our property.
A. to B. with C. for D. of
4. The government sent rescue food, drink and medical supplies to _____ homes.
A. flood B. flooding C. flooded D. floods
5. _____ is the most common way of communication in your country?
A. What B. Which C. How D. Who
6. If this factory _____ dumping poison into the lake, all the fish _____ die.
A. continue/will die B. will continue/die
B. will continue/are dying D. continues/will die
7. _____ at some is usually considered rude.
A. Point B. To point C. To pointing D. Pointing
8. Nick told me that _____ a chemistry teacher.
A. he wants to become B. he wanted to become
C. he is wanting to become D. he would want to become
9. Jane isn't here at the moment. Can I _____ a message?
A. take B. get C. leave D. give
10. The scientists said that they were searching for a habitable planet _____.
A. at the moment B. now C. then D. at present
11. Your name comes right after _____ on the list.
A. me B. my C. mine D. I
12. We use face _____ systems to identify people in photos and videos in real time.
A. reminder B. recognition C. confirmation D. identification
13. I think we will use telepathy and holography to communicate _____ 15 years.
A. on B. for C. by D. in
14. The teacher _____ me that I should spend more time studying science subjects.



- A. said B. told C. asked D. spoke
15. My teacher said that she _____ meet me next week.
A. can B. will C. would D. must
16. Mary said to me that she often _____ her favourite picture on Twitter.
A. shared B. will share C. share D. sharing
17. My sister told me she _____ a sci-fi book then.
A. is reading B. read C. was reading D. reads
18. All the students were working on _____ biology projects.
A. my B. their C. them D. we
19. There will be no language _____ in the future. People will speak a common language.
A. use B. development C. skill D. barrier
20. _____ sales, shopping centres attract a lot of customers.
A. During B. For C. By D. In
21. _____ with credit card when shopping online?
A. Do often you pay B. Do you pay often
C. Do you often pay D. Often do you pay
22. He _____ shopping with his mum.
A. doesn't rarely go B. doesn't go rarely
C. goes rarely D. rarely goes
23. Peter: I _____ my wallet at home. -Tom: Don't worry! I _____ you some money.
A. am forgetting/will lend B. forgot/lend
C. forgot/will lend D. forget/lent
24. On her arrival _____ the airport, she called me.
A. on B. at C. in D. to
25. She arrived _____ London _____ March 2024.
A. at/on B. in/in C. at/at D. on/in
26. A(n) _____ is one where all the participants are physically in the same place.
A. video conference B. online discussion
C. social media D. face-to-facing meeting
27. Students can call or _____ the school for further information about the course.
A. blog B. post C. code D. email
28. The object of their expedition was to _____ the source of the River Nile.
A. produce B. invent C. discover D. develop
29. She has spent the last four years studying for a degree in science and _____.
A. technique B. technology C. technically D. technologist
30. James said, "Hurry up! The store _____."
A. closed B. will close C. is closing D. closes
31. William said that he visited a famous laboratory _____.



- II. Read the following announcement/ advertisement and mark the letter A,B,C or D**
- 1.**

1. Regular exercise should be part (1)_____ your daily routine.
2. Take (2)_____ walk each day to keep your body active.
3. (3)_____ to your energy levels and don't overexert yourself.
4. If you're new to exercise, (4)_____ a fitness professional for guidance.

- | | | | |
|----------------------|----------------------|--------------------------|--------------------|
| 1. A. in | B. of | C. on | D. into |
| 2. A. a | B. an | C. x (no article) | D. the |
| 3. A. Watch | B. Listen | C. Refer | D. Look |
| 4. A. consult | B. consulting | C. consulted | D. consults |



2.

MENTAL WELLNESS

1. Make time (1)_____ self-care activities that relax and rejuvenate you.
2. Avoid (2)_____ excessive screen time, especially before bed.
3. (3)_____ to your thoughts and emotions without judgment.
4. If you're feeling overwhelmed, (4)_____ a therapist or counselor.

- | | | | |
|----------------------|-----------|-----------|---------|
| 1. A. over | B. for | C. into | D. on |
| 2. A. x (no article) | B. a | C. an | D. the |
| 3. A. Watch | B. Refer | C. Listen | D. Look |
| 4. A. sees | B. seeing | C. saw | D. see |
- 3.

ADVERTISEMENT

Join our team as a Bank Clerk! We're (1) _____ at our esteemed bank in Birmingham, UK. While a bachelor's degree in business is preferred, previous experience is desirable but not essential. If you're motivated and eager to learn more, we want to hear (2) _____ you! Send your application (3) _____ banking@jobs.com or mail it to 255 Lloyd Street.

Don't miss this opportunity to launch your (4) _____ in the banking industry. Apply now!

- | | | | |
|---------------|----------------|------------|--------------|
| 1. A. closing | B. celebrating | C. hiring | D. operating |
| 2. A. about | B. from | C. at | D. over |
| 3. A. at | B. in | C. to | D. for |
| 4. A. job | B. internship | C. journey | D. career |

III. What does this sign mean?

1. Look at the signs. Choose the best answer for the question.

**THESE TABLES ARE
ONLY FOR
CUSTOMERS EATING
CAFÉ MEALS. PLEASE EAT
YOUR OWN FOOD
AT THE TABLES
OUTSIDE.**

- A. If you want to eat at the tables, you have to bring your own food.
- B. You can eat at the café tables if you buy food there.
- C. You cannot eat food at the tables outside.
- D. The tables outside are for people who don't eat food.



2. Look at the signs. Choose the best answer for the question.

- A. You mustn't turn left
- B. Only vehicles which turn left have to stop.
- C. You don't have to turn left at this point.
- D. You have to stop and turn left.



3. Which of the following items is NOT included in the half-price sale?

- A. Dresses
- B. T-shirts
- C. Shoes
- D. Pants



4. What is the main request Anna is making to Pete?

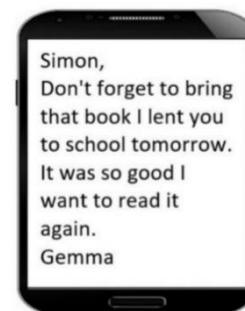
- A. To get her from the train station later tonight
- B. To meet her at the station immediately
- C. To pick her up from work
- D. To call for a taxi



5. "What does the person sending the message want to do?"

Hi there! I hope you're doing well. I wanted to see if you're interested in going to a show this weekend. There's a new play that just opened at the local theatre, and I've heard great things about it. Let me know if you're free and we can get tickets together.

- A. Visit a museum
- B. Attend a concert
- C. Go to a show
- D. Watch a movie



6. What is Gemma asking Simon to do?

- A. Return a book to the library
- B. Bring a borrowed book to school tomorrow
- C. Buy a new book for school
- D. Read a book again

7. Look at the signs. Choose the best answer for the question.

- A. You are not allowed to drink alcohol before and while driving.
- B. You should stop driving if you want to drink water.
- C. You cannot use glasses in the car.
- D. You mustn't drink anything while you are driving.



8. Look at the signs. Choose the best answer for the question.

- A. Don't stand near the wall because it's leaning.
- B. This is not a leaning wall.
- C. Leaning against the wall is possible.
- D. Do not lean against the wall.



9. Look at the signs. Choose the best answer for the question.



- A. You have to construct buildings with caution.
- B. Be careful because building work is happening.
- C. There is careful construction.
- D. Construction must be carefully done in progress.



10. What is the cost for children under 2 years old to join the 3-day trip to the countryside?

Join us for a delightful 3-day trip to the countryside, available every weekend.

Prices:

- Adults: \$300

- Children: \$200 (children under 3 years old can join for free)

The package includes accommodation, meals, and transportation.

- A. \$100 B. \$200 C. Free D. \$150

IV. Choose the word or phrase that is CLOSEST in meaning to the underlined part in each of the following sentences.

1. Hold on! I think this isn't the right road. Let's turn back.

- A. Continue! B. Move back! C. Keep to the right! D. Wait!

2. She can do telepathy? You're kidding! It's impossible.

- A. I don't believe it. B. You're a kid.
C. She can do telepathy. D. It doesn't work.

3. Learning to speak English is not a piece of cake. It requires lots of practice and hardwork.

- A. delicious B. easy C. fun D. hard

4. We cannot prevent natural disasters, but we can prepare for them.

- A. stop B. allow C. keep D. predict

5. **Lan:** Kien is in a bad mood today.

Jack: That's exactly what I feel. He got angry with me for nothing this morning.

- A. What do you mean? B. Can you repeat it?
C. He said that to me this morning. D. I completely agree with you.

6. People will wear a tiny device to catch their thoughts and send them to others.

- A. large B. small C. blur D. neat

7. Emojis help people communicate their emotions effectively regardless of the language they speak.

- A. fond of B. together with C. in spite of D. in the middle of

8. With fingerprint scanners, schools will be able to check students' attendance.

- A. absence B. ignorance C. neglect D. presence



1. The picture is so large that it doesn't fit the computer screen. Can you **zoom out** of it?

- VI. Mark the letter A, B, c, or D to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.**

- LỚP 8 - HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025



Bill: _____

- A. Hold on. Google map says that we must turn left.
- B. Thank you for your help.
- C. Because it can pollute the environment.
- D. We are going to buy some food in the supermarket.

7. Linh: Nick is going to be the new class monitor next semester!

Linda: _____

- A. You're excellent. Congratulations
- B. Thanks. It's nice of you to say so.
- C. Right. I've printed some exercises.
- D. You're kidding! He'll be in American then.

8. Pete: All groups must submit their school fair plan to me by Thursday so I can...

Louis: _____

- A. Sorry for interrupting, but I think the deadline is Friday.
- B. That school fair is a good idea
- C. Yes, anyone can do it.
- D. Right. I think so too.

C. READING

I. Choose the correct option for each gap to finish the passage.

Have you ever wondered (1) _____ the first humans communicated? Scientists do not know exactly when the first language was developed, (2) _____ they do know that humans have always had the ability to communicate.

The first written types of communication were drawings, recorded on animal skins, cave walls, pottery or wood. These (3) _____ recorded details about daily life, such as hunting, religion and food. The earliest known cave paintings are (4) _____ 40,000 years ago. Even before that, though, people used jewellery, paint colours or beads to express meaning.

The first written communication was in the (5) _____ of marks and symbols - recorded more than 9,000 years ago. Ancient Egyptians used symbols called hieroglyphs over 5,200 years ago. They (6) _____ their writing on stone or metal tablets, or papyrus, which is a paper made from plant fibres. The written Chinese language contains over 80,000 different symbols, although most people use about 5,000.

Today, there are over 6,000 languages (7) _____ in the world. In Papua New Guinea alone, (8) _____ 800 languages are spoken.

- | | | | |
|----------------|--------------|-------------|---------------|
| 1. A. how | B. why | C. who | D. where |
| 2. A. so | B. although | C. and | D. but |
| 3. A. drawings | B. types | C. skins | D. walls |
| 4. A. to | B. from | C. in | D. at |
| 5. A. form | B. means | C. record | D. method |
| 6. A. saved | B. memorized | C. recorded | D. remembered |
| 7. A. told | B. spoken | C. said | D. talked |
| 8. A. for | B. on | C. over | D. above |



II. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to the questions from 1 to 2.

1. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

Do you love traveling to cities but can't decide on your next destination? While popular choices like London, Paris, or Rome are often suggested, my personal favorite is Barcelona.

- a. Can you imagine walking through the historic Gothic Quarter, then relaxing on the Barceloneta beach, and later visiting one of Gaudi's masterpieces?
b. In addition, the local cuisine, especially the tapas, is one of the best foods I've ever tried.
c. This Spanish treasure offers an incredible combination of culture, architecture, and entertainment.

A. c-a-b B. b-a-c C. a-c-b D. c-b-a

2. Choose the sentence that can end the text (in Question 1) most appropriately.

- A. However, living in Barcelona can be very hard.
B. In my opinion, it's an experience you shouldn't miss.
C. Finally, you strap up your basket and go home.
D. The architecture is breathtaking and memorable.

III. Read the following passage and choose the best answers each of the questions.

When Smartphones Become Even Smarter

Mobile phone technologies have developed rapidly over the last decades, and experts are making interesting predictions about smartphones of the future. They say that by 2035, smartphones will be able to change their shapes to meet the users' needs. For example, you can fold your phone like a sheet of paper and put it in your wallet. Similarly, you can bend it and wear it as a watch. Moreover, new generations of smartphones can send and receive holographic pictures. By using holography, you will be able to participate in meetings without having to be at the meeting venue in person. You will also be able to interact in computer games as if you were a character in it. Besides, smartphones will have super strong sensors to read your mind and complete some tasks, such as making to-do lists and shopping online. They will be able to sense your mood, give advice and play suitable music. In the near future, many people may consider their smartphones their best friend, and they may interact with them even more than they do with their human friends.

1. The passage describes predictions about future smartphones offered by _____.

A. companies B. experts C. users

2. According to the passage, what can a user do to his / her smartphone by 2035?

A. Change its shape. B. Wear it as a necklace C. Make it into a wallet.

3. According to the passage, future smartphones may use _____ to help their users interact in computer games.

A. sensors B. generators C. holography

4. Which of the following tasks can a super smartphone NOT do for its users?

A. Check to-do lists. B. Shop online. C. Give advice.



5. According to the passage, people may treat their super smartphones as _____ in the near future.

A. their servants

B. their colleagues

C. their best friends

IV. Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 1 to 4.

Air pollution is a major global health threat, (1) _____. Scientific studies from the World Health Organization show that fine particulate matter (PM2.5) and harmful gases like nitrogen dioxide and sulfur dioxide contribute to respiratory and cardiovascular diseases. Urban areas with high traffic and industrial activities are especially affected, (2) _____. The implications are clear: to protect public health, governments need to implement stricter air quality regulations and invest in cleaner energy sources. (3) _____. On an individual level, people can contribute by reducing car use, supporting clean energy initiatives, and using energy-efficient appliances. (4) _____.

A. leading to increased hospital admissions for conditions like asthma and heart attacks

B. linked to millions of premature deaths each year

C. These actions not only reduce pollution but also improve overall quality of life and help combat climate change.

D. Cities can reduce vehicle emissions by promoting public transportation and creating green spaces.

1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____

D. WRITING

I. Rewrite the following sentences without changing the meaning, using the word given

1. The noise from the music club is loud, so the residents of the street cannot sleep. **(because of)**

2. Vy had a stomachache because she ate a big dinner. **(since)**

3. "Robot ASIMO will retire this year", said the reporter **(reported speech)**

4. Although he is old, he runs around the park every morning. **(Despite)**

7. The tsunami happened. Many people in this area became homeless. **(made)**

8. She's willing to work late to complete the task. **(doesn't mind)**

9. It's necessary for him to book an appointment with the dentist. **(needs)**

10. This factory doesn't treat its waste well, so there is a lot of water pollution. **(If)**



11. If you use this word too often, your text will become repetitive.

Don't use _____

12. Why don't we practice video conferencing?

Let's _____

13. You completed the whole task I gave you last night, didn't you?

Did _____?

14. We are unable to see the stars in the sky. Light pollution occurs.

Light pollution makes _____

15. Could I have your identification number please?

I'd like _____

16. "We are having a workshop on information technology this Friday," said Mark.

Mark said _____

17. The last time we ate this kind of food was in January.

We haven't _____

18. Janes is not old enough to drive.

Jane is too _____

19. Mr Tuan has a daughter, Linh.

Linh's _____

20. Roses can't possibly grow in such poor ground.

It is impossible _____

II. Rearrange the words to make meaningful sentences.

1. us / practical tips / This article / treating poisonous wastes / about / gave

2. Were / started / your apartment / you / watching TV / the building / in / when / trembling?

3. The devastating tsunami / destruction / to / near the sea / brought / cities and towns

4. when / He / a / was / flowers / in / bright mysterious light / his garden / he / watering / saw

5. among / Hurricanes and tropical storms / most / powerful natural disasters / are / the

6. their feelings / to express / add / to / emojis / their messages / Lots of people

7. like / social networks / to meet / on / than face to face / rather / Some teenagers

8. will / Do / a lot / you / in / change / smartphones / think that / the near future?

9. being there in person / using/ You / attend / by/ with your 3D image / holography./ a meeting / instead of / can

10. learning English / Can / overcome / help / you / when / the language barrier / living abroad?



I. LISTENING

Listen and mark the letter A, B, c or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

1. How many times did Nick try to phone his brother?
A. three B. four C. five D. six
2. Where was Tom when Nick phoned last time?
A. He was out. B. He was busy C. He was at home D. He was at work
3. Nick wanted to get in touch with Tom because...
A. his landline telephone was out of order.
B. there were cut off
C. he had crossed line
D. His battery was flat.
4. Nick had a communication breakdown because of...
A. a language barrier
B. cultural differences
C. a lack of communication channels.
D. a body language

II. PHONETICS

Choose the word whose underlined part is pronounced differently

5. A. event B. netiquette C. percent D. agent
6. A. tiny B. river C. native D. driven

Choose the word which has a different stress pattern from the other three in each question.

7. A. battery B. electrical C. telepathy D. communicate
8. A. dimensional B. immediately C. opposite D. polite

III. VOCABULARY AND GRAMMAR

Choose the word or phrase that best completes each sentence below

9. Many parents find it difficult to communicate _____ their teenage children.
A. of B. by C. through D. with
10. Communication has changed significantly _____ the last ten years.
A. in B. by C. for D. since
11. Ellen finally _____, apologizing for being late.
A. got through B. showed up C. went on D. took off
12. Letters were a common _____ of communication prior to the electronic age.
A. skill B. means C. channel D. System
13. They couldn't communicate in _____, because William was illiterate.
A. body language B. sign language C. writing D. speaking

Choose the underlined word or phrase, A, B, c or D that needs correcting.

14. Sending an angry e-mail in Capital letters break the rules of netiquette.



A

B

C

D

15. Almost deaf people who use sign language don't view their deafness as a disability.

A

B

C

D

16. Electronic mail is the popular method of communication these days because it's fast,

A

B

efficient, and expensive.

C

D

Choose the word or phrase that is CLOSEST in meaning

17. The print is so tiny that you need a magnifying glass to read it.

A. large

B. small

C. blur

D. neat

18. I'm not properly dressed for this kind of weather.

A. fitly

B. neatly

C. kindly

D.

appropriately

Choose the word or phrase that is OPPOSITE in meaning

19. About one million Welshmen still speak their native language.

A. original

B. natural

C. folk

D. other

20. It is said that a large army of young Canadians loves knowledge, but it is not easy to obtain it with the heavy cost of education.

A. dislikes

B. desires

C. craves

D. looks for

Mark the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response

21. Mai: "What are you going to do this weekend, Lan?"

- Lan: "_____"

A. I don't feel like going out.

B. I haven't planned yet.

C. What a great idea!

D. I went to the beach with my dad.

22. Nam: How about organizing a Clean Day for our school?

Huong: _____.

A. Good idea! How should we start?

B. Oh yeah! I can't believe that.

C. No. I had no idea about that.

D. No problem. We can do.

IV. READING

Read the following passage and choose the option (A, B, C or D)

PARENT-CHILD COMMUNICATION

As tweens turn into teens, parents can have an increasingly hard time getting messages across. A new study suggests one way for parents to keep up communication: Sit down together for dinner.

The results show that while parent-child communication generally declines as kids go through middle school, eating meals together can help protect against this conversation dip.

Kids who frequently are dinner with their parents when they were in sixth grade saw less of a change in communication with their folks over three and a half years than kids who rarely or never ate dinner with their parents in sixth grade.

The results suggest family dinners in a child's early adolescence can set the stage for long-lasting communication.



The beneficial effect of family dinners on parent-child communication is real. However, the researchers can't distinguish whether the children kept up good communication because they ate family meals together, or they ate meals together because they already got along well with their parents in sixth grade. Family studies can help better clarify the reasons.

(Adapted from: Family Dinners Increase Parent-Teen Communication)

23. The problems in communication between parents and children arise when the children:
- A. enter high school
 - B. turn twelve
 - C. start grade seven
 - D. go through middle school year
24. As kids go through secondary school, they find it hard to
- A. communicate
 - B. share their feelings
 - C. get the text across their place,
 - D. talk to their parents.
25. According to the passage, kids ate dinner with their parents in sixth grade.
- A. talk to their parents the same way over years later.
 - B. see their folks more often.
 - C. rarely have dinner with their parents the next few years.
 - D. find it hard to talk to their parents later.
26. It is suggested that long-lasting communication is
- A. set in early teens.
 - B. early in life.
 - C. resulted from early dinner.
 - D. the cause of family dinner.
27. What needs further research to clarify?
- A. The reason families have dinner together
 - B. The bond that holds families together
 - C. The talk that families share in meals
 - D. The reason for lasting family communication

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D

NETIQUETTE TIPS

Netiquette is the etiquette of the Internet, simple rules for how you should act in Cyberspace that keep things (28)and help everyone get along. Here's some tips for being a good Cyber Citizen and practicing good Netiquette.

1. Ask Before you post

Always ask (29)before posting about someone or sharing an email, photo, or chat conversation, and make sure that does not contain any personal information.

2. Pay Attention to Format



Check for typos or other mistakes before you post or send a message. Use emoticons :-) and acronyms like LOL to get your message across in the right spirit. (30).....using ALL CAPS, it means you are shouting.

3. Be polite and respectful of others

Keep messages short, polite, and to the point. Don't spam people with multiple messages or waste their time. Try not to use too (31).....chat slang if you think other person won't understand it.

4. Be a Champion, not a Chump

Be helpful and courteous with others and don't be a Cyber bully. If someone is being rude to you, be the better person. Talk to a trusted adult, block them, or simply walk away. If they are bullying someone else, don't join in and make it (32)..... Be supportive and positive and try to help the victim if you can.

- | | | | |
|-------------------|-------------|--------------|---------------|
| 28. A. important | B. polite | C. positive | D. natural |
| 29. A. permission | B. question | C. allowance | D. advice |
| 30. A. Avoid | B. Try | C. Choose | D. Cease |
| 31. A. little | B. lots of | C. many | D. much |
| 32. A. badly | B. worse | C. worst | D. more badly |

V. WRITING

Choose the sentence (A, B, C or D) that is closest in meaning to the root sentence.

33. She usually spends one hour riding to school every day.
A. She usually studies in school one hour every day.
B. It usually takes her one hour to ride to school every day.
C. She usually goes to school by bike once a day.
D. It usually takes her one hour to ride on her bike everyday.
34. I'd rather be hungry than eat fish.
A. I am hungry and I want to eat fish.
B. I can't stand being hungry so I'll eat fish.
C. I am hungry enough to eat fish.
D. I prefer being hungry to eating fish.
35. He was such a smart student that he could solve all the math problems.
A. He was not smart enough to solve all the math problems.
B. He was so intelligent that he could solve all the math problems.
C. The math problems were too difficult for him to solve.
D. All the math problems were so smart that he could solve them.
36. There are many factors contributing to air pollution.
A. Air pollution results in many consequences.
B. Air pollution is contributing to these phenomena.
C. Air pollution is the result of burning forests.
D. Factors contributing to air pollution are numerous.



37. The singer has given up performing live.

- A. The singer is accustomed to performing live.
- B. The singer used to perform live.
- C. The singer's live performance has been cancelled.
- D. The singers got used to performing live.

38. The head of technology department said: "Space tourism will broaden our knowledge of space".

A. The head of technology department said that space tourism will broaden our knowledge of space.

B. The head of technology department said that space tourism would broaden our knowledge of space.

C. The head of technology department said that space tourism would have broadened our knowledge of space.

D. The head of technology department said that space tourism broadened our knowledge of space.

39. NASA said that they could send people to Mars the following year.

A. "We will send people to Mars next year." NASA said.

B. "We can send people to Mars next year." NASA said.

C. "We could send people to Mars last year." NASA said.

D. "We would send people to Mars last year." NASA said.

40. The factory's manager said that they were going to hire a group of robots the following week.

A. The factory's manager said: "We are going to hire a group of robots the following week".

B. The factory's manager said: "We were going to hire a group of robots the following week".

C. The factory's manager said: "They are going to hire a group of robots next week".

D. The factory's manager said: "We are going to hire a group of robots next week".



4. MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

A. VẬT LÝ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Giải thích được nguyên nhân một vật nhiễm điện do cọ xát và ứng dụng để giải thích các hiện tượng thực tiễn.
2. Nêu được khái niệm dòng điện, vật dẫn điện và vật cách điện.
3. Nhận biết được các loại dụng cụ điện hàng ngày dựa vào kí hiệu trong mạch điện. Vẽ được sơ đồ mạch điện và xác định chiều dòng điện trong mạch.
4. Kể tên các tác dụng của dòng điện và lấy ví dụ.
5. Cường độ dòng điện, hiệu điện thế (kí hiệu, đơn vị, cách đo...)

II. BÀI TẬP

II.1. Trắc nghiệm

Câu 1. Dòng điện chạy qua bóng đèn sợi đốt để làm cho đèn phát sáng, đồng thời dòng điện qua đèn này còn có tác dụng nào dưới đây?

- A. Không có tác dụng khác. B. Tác dụng nhiệt.
C. Tác dụng hoá học. D. Tác dụng sinh lí.

Câu 2. Khi dùng bàn là, tác dụng của dòng điện được ứng dụng chủ yếu là

- A. tác dụng hoá học. B. tác dụng sinh lí.
C. tác dụng phát sáng. D. tác dụng nhiệt.

Câu 3. Dòng điện có tác dụng phát sáng khi chạy qua dụng cụ nào dưới đây, khi chúng hoạt động bình thường?

- A. Máy bơm nước chạy điện B. Công tắc.
C. Dây dẫn điện ở gia đình. D. Đèn báo của tivi

Câu 4. Trong y học, tác dụng sinh lý của dòng điện được sử dụng trong:

- A. Chạy điện khi châm cứu. B. Chụp X – quang.
C. Đo điện não đồ. D. Đo huyết áp.

Câu 5. Khi có dòng điện chạy qua một bóng đèn dây tóc, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Bóng đèn chỉ nóng lên.
B. Bóng đèn chỉ phát sáng.
C. Bóng đèn vừa phát sáng, vừa nóng lên.
D. Bóng đèn phát sáng nhưng không nóng lên.

Câu 6. Mạ điện là ứng dụng dựa trên tác dụng nào của dòng điện?

- A. Tác dụng nhiệt. B. Tác dụng phát sáng.
C. Tác dụng sinh lí. D. Tác dụng hoá học

Câu 7. Yếu tố không cần thiết phải kiểm tra khi sử dụng vôn kế để đo hiệu điện thế là:

- A. Kích thước của vôn kế
B. Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của vôn kế.
C. Cách mắc vôn kế trong mạch.



D. Kim chỉ tại vạch số 0 của vôn kế.

Câu 8. Khi mắc ampe kế vào mạch điện thì cần chú ý điều gì sau đây?

A. Chốt âm của ampe kế mắc vào cực dương của nguồn điện và chốt dương mắc với bóng đèn.

B. Không được mắc trực tiếp hai chốt của ampe kế trực tiếp vào nguồn điện.

C. Chốt dương của ampe kế mắc vào cực âm của nguồn điện và chốt âm mắc với bóng đèn.

D. Mắc trực tiếp hai chốt của ampe kế vào hai cực của nguồn điện.

Câu 9. Ampe kế có giới hạn đo là 50 mA phù hợp để đo cường độ dòng điện nào dưới đây?

A. Dòng điện đi qua bóng đèn pin có cường độ là 0,35 A.

B. Dòng điện đi qua đèn điôt phát quang có cường độ là 28 mA.

C. Dòng điện đi qua nam châm điện có cường độ là 0,8 A.

D. Dòng điện đi qua bóng đèn xe máy có cường độ là 0,5 A.

Câu 10. Chọn câu sai

A. $1V = 1000mV$

B. $1kV = 1000mV$

C. $1mV = 0,001V$

D. $1000V = 1kV$

Câu 11. Hiệu điện thế của viên pin trong hình bên có giá trị là bao nhiêu?

A. 3V

B. 6V

C. 9V

D. 12V



Câu 12. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

Để đo cường độ dòng điện qua vật dẫn, ta mắc với vật dẫn.

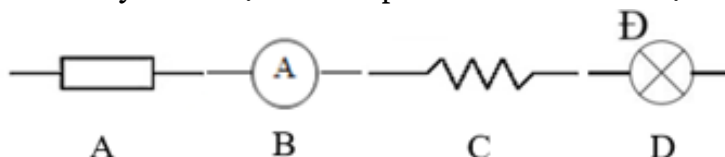
A. ampe kế song song

B. ampe kế nối tiếp

C. vôn kế song song

D. vôn kế nối tiếp

Câu 13. Kí hiệu nào sau đây là kí hiệu của ampe kế khi vẽ sơ đồ mạch điện



A. Hình A

B. Hình B

C. Hình C

D. Hình D

Câu 14. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

Trên vôn kế, ở các chốt nối dây có kí hiệu dấu (+) và dấu (-). Dấu (+) phải được nối với của nguồn, dấu

(-) phải nối với.....của nguồn.

A. cực âm, cực dương.

B. cực âm, cực âm.

C. cực dương, cực âm.

D. cực dương, cực dương.

Câu 15. Có bốn vật a, b, c, d đều bị nhiễm điện. Nếu vật a hút b, b hút c, c đẩy d thì câu phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Vật a và c có điện tích cùng dấu.

B. Vật a và c có điện tích trái dấu .

C. Vật b và d có điện tích cùng dấu.

D. Vật a và d có điện tích trái dấu

Câu 16. Trên một cầu chì có ghi 1 A. Con số này có nghĩa là:

A. cường độ dòng điện đi qua cầu chì này từ 1 A trở lên thì dây chì sẽ đứt.

B. cường độ dòng điện đi qua cầu chì này luôn lớn hơn 1 A.



C. cường độ dòng điện đi qua cầu chì này luôn bằng 1 A.

D. cường độ dòng điện đi qua cầu chì này luôn nhỏ hơn 1 A.

Câu 17. Dùng ampe kế có giới hạn đo 5 A, trên mặt số được chia là 25 khoảng nhỏ nhất. Khi đo cường độ dòng điện trong mạch điện, kim chỉ thị chỉ ở khoảng thứ 16. Cường độ dòng điện đo được là:

A. 32 A.

B. 0,32 A.

C. 1,6 A.

D. 3,2 A.

Câu 18. Trong y học, để cấp cứu trường hợp tim ngừng đập, người ta dùng phương pháp “sốc điện” ngoài lồng ngực. Đây là phương pháp sử dụng điện thế lớn trong thời gian rất ngắn (khoảng từ 0,03 s đến 0,1 s) phóng qua tim để khôi phục lại nhịp tim bình thường. “Sốc điện” là một phương pháp ứng dụng

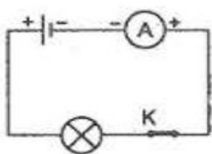
A. tác dụng sinh lí của dòng điện.

B. tác dụng nhiệt của dòng điện.

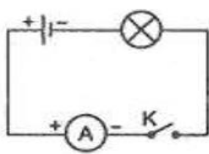
C. tác dụng phát sáng của dòng điện.

D. tác dụng hoá học của dòng điện

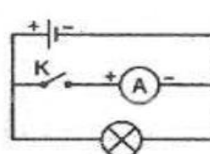
Câu 19. Trong các mạch điện có sơ đồ như hình vẽ dưới đây, các công tắc K ở chế độ được biểu diễn như các hình. Hỏi ampe kế mắc trong sơ đồ mạch điện hình nào có số chỉ khác 0?



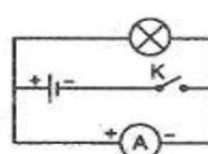
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 20. Trong các vật sau đây: thước nhôm, ghế gỗ, ruột bút chì, dây đồng, thanh nhựa, cốc thủy tinh. Vật nào là vật dẫn điện?

A. thước nhôm, ruột bút chì, dây đồng.

B. thước nhôm, dây đồng, ghế gỗ.

C. ruột bút chì, dây đồng, cốc thủy tinh.

D. thước nhôm, dây đồng, thanh nhựa

II.2. Tự luận

Bài 1. Điền số thích hợp vào chỗ trống

$$125\text{mV} = \dots\dots\text{V}$$

$$0,135\text{mA} = \dots\dots\text{A}$$

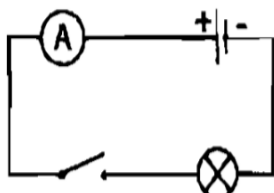
$$520\text{kV} = \dots\dots\dots\text{V}$$

$$0,31\text{ A} = \dots\dots\dots\text{mA}$$

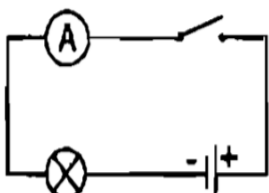
$$6,49\text{ mA} = \dots\dots\dots\text{A}$$

$$70,2\text{ V} = \dots\dots\dots\text{mV}$$

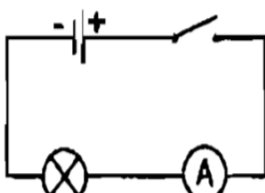
Bài 2. Hãy ghi dấu (+) và dấu (-) cho hai chốt của ampe kế trong mỗi sơ đồ mạch điện dưới đây để có các ampe kế mắc đúng.



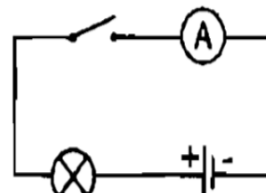
a)



b)



c)



d)

Bài 3. Xét các dụng cụ điện sau: Quạt điện, nồi cơm điện, máy thu hình (tivi), máy thu thanh (radio), ấm điện. Hỏi khi các dụng cụ này hoạt động thì tác dụng nhiệt của dòng điện là có ích đối với dụng cụ nào? Không có ích đối với dụng cụ nào?



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

Bài 4. Cho các đồ dùng điện sau: nồi cơm điện, bàn là điện, đèn học, đèn sưởi, đèn ống, bếp hồng ngoại, chiếc vợt muỗi. Hãy lập bảng liệt kê các đồ dùng điện dựa trên tác dụng sau:

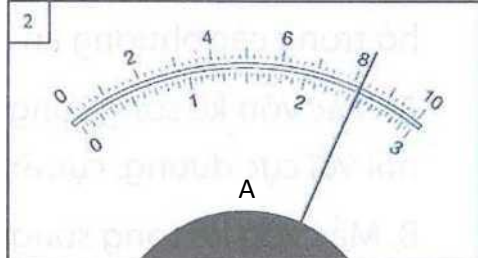
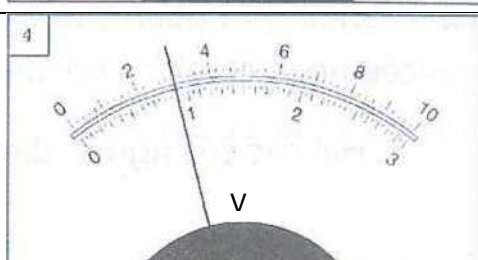
1. Tác dụng nhiệt.
2. Tác dụng phát sáng.
3. Tác dụng nhiệt và tác dụng phát sáng.
4. Tác dụng nhiệt và tác dụng khác.

Bài 5. Vẽ mạch điện, xác định chiều dòng điện và các chốt dương (+), âm (-) của nguồn điện, ampe kế, vôn kế khi công tắc đóng.

a) Mạch điện gồm: 01 nguồn điện, 01 ampe kế đo cường độ dòng điện trong mạch, 01 bóng đèn Đ, 01 vôn kế đo hiệu điện thế của nguồn.

b) Mạch điện gồm: hai nguồn điện mắc nối tiếp, công tắc, đèn LED, ampe kế, vôn kế, ampe kế có thể đo được cường độ dòng điện chạy qua đèn và vôn kế đo được hiệu điện thế giữa hai đầu của đèn LED.

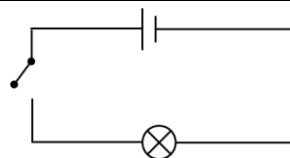
Bài 6. Dựa vào các hình vẽ dưới đây, điền giá trị GHĐ, ĐCNN, giá trị cường độ dòng điện hoặc giá trị hiệu điện thế mà kim chỉ trên các Ampe kế và Vôn kế sao cho thích hợp vào bảng số liệu.

a.	Thang đo	Giới hạn đo	ĐCNN	Giá trị cường độ dòng điện	
	Thang trên				
	Thang dưới				
b.	Thang đo	Giới hạn đo	ĐCNN	Giá trị cường độ dòng điện	
	Thang trên				
	Thang dưới				
c.	Thang đo	Giới hạn đo	ĐCNN	Giá trị hiệu điện thế	
	Thang trên				
	Thang dưới				
d.	Thang đo	Giới hạn đo	ĐCNN	Giá trị hiệu điện thế	
	Thang trên				
	Thang dưới				



Bài 7. Cho mạch điện như hình vẽ:

a) Hãy vẽ thêm ampe kế và vôn kế để đo cường độ dòng điện chạy qua đèn và hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn ở mạch điện được mắc như hình vẽ.



b) Trên một bóng đèn có ghi 6 V. Mắc mạch điện như mạch điện câu a, khi đặt vào hai đầu bóng đèn này hiệu điện thế $U_1 = 2 \text{ V}$ thì dòng điện chạy qua đèn có cường độ I_1 , khi đặt hiệu điện thế $U_2 = 5 \text{ V}$ thì dòng điện chạy qua đèn có cường độ I_2 .

- Hãy so sánh I_1 và I_2 . Giải thích vì sao có thể so sánh kết quả như vậy.
- Phải đặt vào hai đầu bóng đèn một hiệu điện thế là bao nhiêu thì bóng đèn sáng bình thường?

B. HÓA HỌC

I. Nội dung ôn tập

- Bài 8: Acid
- Bài 9: Base
- Bài 10: Oxide
- Bài 11: Muối

II. Bài tập minh họa

II.1. Bài tập tự luận :

Bài 1. Hoàn thành bảng về phân loại và gọi tên một số hợp chất sau đây:

CTHH	Acid	Base	Oxide	Muối
KOH		Potassium Hydroxide		
CH ₃ COOH				
NaCl				
Mg(OH) ₂				
P ₂ O ₅				
Fe ₂ O ₃				

Bài 2. Cho 11,2 gam CaO hoà tan vừa đủ bằng 200 gam dung dịch H₂SO₄

- a. Viết PTHH nói trên.
- b. Tính nồng độ C% của dung dịch H₂SO₄ vừa đủ để hoà tan lượng CaO nói trên?

Bài 3. Hãy giải thích một số hiện tượng thực tế sau bằng các PTHH:

- a. Hồ vôi tôi (Ca(OH)₂) nổi váng trắng
- b. Dùng vôi bột (CaO) để khử chua đất trồng trọt (thường chứa H₂CO₃; H₂SO₄; HNO₃...)
- c. Sau khi thực hiện thí nghiệm, người ta xử lý khí sulfur dioxide thải ra bằng cách sục ống dẫn khí đó vào dung dịch nước vôi trong (Ca(OH)₂).



II.2. Câu hỏi trắc nghiệm:

Câu 1. Thể tích khí CO_2 (đkc) sinh ra khi đốt cháy hết 12 tấn Carbon (C) là:

- A. $24,79 \cdot 10^3 \text{ L}$. B. $24,79 \cdot 10^4 \text{ L}$. C. $24,79 \cdot 10^5 \text{ L}$ D. $24,79 \cdot 10^6 \text{ L}$

Câu 2. Muối AlCl_3 có tên là:

- A. Aluminum Cloride B. Aluminum Chloride
C. Aluminium Chloride D. Aluminum Chlorid

Câu 3. Cho Các chất sau Al, S, P, Mg lần lượt cháy trong khí oxygen. Số oxide base thu được là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 4. Cho các hợp chất sau, nhóm hợp chất muối là :

- A. $\text{Cu}(\text{OH})_2$; NaOH B. Al_2SO_4 ; MgCl_2
C. CuO ; $\text{Ba}(\text{OH})_2$ D. $\text{Mg}(\text{OH})_2$; HCl

Câu 5. Nhỏ khoảng 3 mL dung dịch HCl 0,1 M vào ống nghiệm đựng khoảng 1 g CaCO_3 đã đập nhỏ, hiện tượng quan sát được là thấy xuất hiện:

- A. khí thoát ra khỏi miệng ống nghiệm B. hạt đá vôi bám thành ống nghiệm
C. kết tủa không có hiện tượng gì D. dung dịch chuyển màu xanh

Câu 6. Nhóm gồm các oxide base là:

- A. Na_2O ; N_2O B. Al_2O_3 ; SO_2 C. Fe_2O_3 ; MgO D. SO_3 ; ZnO

Câu 7. Nhóm gồm các oxide acid là:

- A. CO ; K_2O B. Al_2O_3 ; ZnO C. Al_2O_3 ; MgO D. N_2O_5 ; CO_2

Câu 8. Oxide được gọi là “khí nhà kính” có tên gọi là:

- A. Sulfur dioxide. B. Carbon dioxide
C. Carbon monoxide. D. Nitrogen dioxide

Câu 9. Trong nọc ong hoặc kiến có chứa các acid. Khi bôi vôi tôi ($\text{Ca}(\text{OH})_2$) vào vết ong hoặc kiến đốt sẽ có tác dụng giảm đau là do

- A. Vôi rửa trôi Acid trong nọc côn trùng
B. Vôi trung hoà Acid trong nọc côn trùng
C. Acid trong nọc côn trùng bị phân huỷ
D. Vôi làm cho acid trong nọc côn trùng bay hơi

Câu 10. Trong số những chất có công thức hoá học dưới đây, dãy hợp chất tan được trong nước là:

- A. HNO_3 ; NaOH B. NaOH , $\text{Mg}(\text{OH})_2$
C. $\text{Ca}(\text{OH})_2$; $\text{Cu}(\text{OH})_2$ D. $\text{Cu}(\text{OH})_2$; $\text{Al}(\text{OH})_3$

Cho $\text{Ca} = 40$; $\text{H} = 1$; $\text{S} = 32$; $\text{O} = 16$; $\text{C} = 12$

C. SINH HỌC

I. Nội dung ôn tập

Bài 1. Môi trường và các nhân tố sinh thái

Bài 2. Hệ sinh thái



II. CÂU HỎI GỢI Ý

II.1. Tự luận.

Câu 1. Nhân tố sinh thái là gì? Có những nhóm nhân tố sinh thái nào?

Câu 2.

- Hệ sinh thái là gì? Các hệ sinh thái được chia thành các nhóm nào?
- Một hệ sinh thái hoàn chỉnh gồm những yếu tố nào?
- Trong hệ sinh thái nông nghiệp có các sinh vật sau: cây lúa, chuột, sâu, rắn, mèo, gà, diều hâu, hãy vẽ sơ đồ lưới thức ăn.

II.2. Trắc nghiệm

Câu 1. Trong tự nhiên, nhân tố sinh thái tác động đến sinh vật

- một cách độc lập với tác động của các nhân tố sinh thái khác
- trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố sinh thái khác
- trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố vô sinh
- trong mối quan hệ với tác động của các nhân tố hữu sinh

Câu 2. Nhân tố sinh thái vô sinh bao gồm

- tất cả các nhân tố vật lí, hóa học của môi trường xung quanh sinh vật
- đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, các nhân tố vật lí bao quanh sinh vật
- đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, các chất hóa học của môi trường xung quanh sinh vật
- đất, nước, không khí, độ ẩm, ánh sáng, nhiệt độ của môi trường xung quanh sinh vật

Câu 3. Nhân tố sinh thái hữu sinh bao gồm

- thực vật, động vật và con người
- vi sinh vật, thực vật, động vật và con người
- thế giới hữu cơ của môi trường, là những mối quan hệ giữa các sinh vật với nhau.
- vi sinh vật, nấm, tảo, thực vật, động vật và con người

Câu 4. Giới hạn sinh thái là gì?

- Là khoảng thuận lợi của một nhân tố sinh thái đảm bảo cơ thể sinh vật sinh trưởng và phát triển tốt.
- Là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với các nhân tố sinh thái khác nhau.
- Là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định.
- Là khoảng tác động có lợi nhất của nhân tố sinh thái đối với cơ thể sinh vật.

Câu 5. Giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định được gọi

- Giới hạn sinh thái
- Tác động sinh thái
- Khả năng cơ thể
- Sức bền của cơ thể

Câu 6. Ứng dụng sự thích nghi của cây trồng đối với nhân tố ánh sáng, người ta trồng xen các loại cây theo trình tự sau

- Cây ưa bóng trồng trước, cây ưa sáng trồng sau.
- Trồng đồng thời nhiều loại cây.
- Cây ưa sáng trồng trước, cây ưa bóng trồng sau.
- Tùy theo mùa mà trồng cây ưa sáng hoặc cây ưa bóng trước.



Câu 7. Lưới thức ăn là

- A. Gồm một chuỗi thức ăn.
- B. Gồm nhiều loài sinh vật có quan hệ sinh dưỡng với nhau
- C. Gồm các chuỗi thức ăn có nhiều mắt xích chung
- D. Gồm ít nhất là 1 chuỗi thức ăn trở lên

Câu 8. Hãy chọn câu trả lời đúng về trật tự của các dạng sinh vật trong một chuỗi thức ăn?

- A. Sinh vật phân giải → Sinh vật tiêu thụ → Sinh vật sản xuất
- B. Sinh vật tiêu thụ → Sinh vật sản xuất → Sinh vật phân giải
- C. Sinh vật sản xuất → Sinh vật tiêu thụ → Sinh vật phân giải
- D. Sinh vật phân giải → Sinh vật sản xuất → Sinh vật tiêu thụ

Câu 9. Năm sinh vật là: Trăn, cỏ, châu chấu, gà rừng và vi khuẩn có thể có quan hệ dinh dưỡng theo sơ đồ nào dưới đây

- A. Cỏ → châu chấu → trăn → gà rừng → vi khuẩn
- B. Cỏ → trăn → châu chấu → vi khuẩn → gà rừng
- C. Cỏ → châu chấu → gà rừng → trăn → vi khuẩn
- D. Cỏ → châu chấu → vi khuẩn → gà rừng → trăn

Câu 10. Chuỗi và lưới thức ăn biểu thị mối quan hệ

- A. giữa sinh vật sản xuất với sinh vật tiêu thụ và sinh vật phân giải
- B. dinh dưỡng
- C. động vật ăn thịt và con mồi
- D. giữa thực vật với động vật



5. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRỌNG TÂM KIẾN THỨC

Bài 16. Việt Nam dưới thời Nguyễn (nửa đầu thế kỉ XIX).

Bài 17. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ 1858 đến năm 1884.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

1. Trắc nghiệm (3 điểm)

1.1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: *Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng.*

Câu 1. Để đặt cơ sở pháp lí cho nhà nước quân chủ năm 1815, nhà Nguyễn ban hành bộ luật nào?

- A. Quốc triều hình luật
- B. Bộ luật Hình thư
- C. Hoàng Việt luật lệ
- D. Bộ luật Hồng Đức

Câu 2. Sau cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng, cả nước được chia thành:

- A. 7 trấn và 4 doanh.
- B. 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên.
- C. 4 doanh và 23 trấn.
- D. 13 đạo thừa tuyên.

Câu 3. Luật Gia Long là tên gọi khác của bộ luật nào dưới đây?

- A. Hoàng Việt luật lệ.
- B. Quốc triều hình luật.
- C. Hình luật.
- D. Hình thư.

Câu 4. Cuộc cải cách hành chính lớn nhất của vương triều Nguyễn được tiến hành dưới thời vua nào?

- A. Gia Long.
- B. Minh Mạng.
- C. Tự Đức.
- D. Thiệu Trị.

Câu 5. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

- A. Xóa bỏ tình trạng “bế quan tỏa cảng” của đất nước.
- B. Ngăn chặn mọi nguy cơ xâm lược từ bên ngoài.
- C. Đặt cơ sở cho sự phân chia tỉnh, huyện hiện nay.
- D. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng chính sách đối ngoại của nhà Nguyễn với các quốc gia láng giềng?

- A. Ngoại giao mềm dẻo với nhà Thanh.
- B. Đối đầu với nước Xiêm.
- C. Thần phục và triều cống Chân Lạp.
- D. Thi hành chính sách cấm đạo gay gắt.

Câu 7. Việc khai hoang và thành lập các huyện Kim Sơn (Ninh Bình), Tiền Hải (Thái Bình) gắn liền với công lao của nhân vật nào dưới đây?

- A. Trịnh Hoài Đức.
- B. Nguyễn Hữu Cảnh.



Câu 8. Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

*“Hỡi cô thắt lưng bao xanh
Có về làng Mái với anh thì về
Làng Mái có lịch có lễ
Có sông tắm mát có nghề làm tranh”*

A. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh).

B. Làng Chu Đậu (Hải Dương).

C. Làng Bát Tràng (Hà Nội).

D. Làng Sình (Thừa Thiên Huế).

Câu 9. Đây là một loại hình nghệ thuật âm nhạc được ra đời dưới thời Nguyễn, vào năm 2008 được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

A. Dân ca quan họ Bắc Ninh.

B. Đàn ca tài tử Nam Bộ.

C. Hát ca trù.

D. Nhã nhạc cung đình Huế.

Câu 10. Dưới thời vua Minh Mạng, hoạt động khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa được thể hiện qua việc

A. thành lập các xã đảo, huyện đảo

B. dựng miếu, trồng cây ở quần đảo Hoàng Sa.

C. xây dựng các trạm khí tượng lớn

D. xây dựng các trạm vô tuyến điện

Câu 11. Thực dân Pháp dựa vào duyên cớ nào để tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam?

A. Triều đình nhà Nguyễn thi hành chính sách cấm đạo Công giáo.

B. Nhà Nguyễn không cho tàu của thương nhân Pháp vào tránh bão.

C. Nhà Nguyễn tịch thu và đốt thuốc phiện của thương nhân Pháp.

D. Triều đình nhà Nguyễn vi phạm điều khoản trong Hiệp ước Véc-xai.

Câu 12. Tháng 9/1858, thực dân Pháp tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam với sự giúp sức của quân đội nước nào?

A. Anh.

B. Tây Ban Nha.

C. Đức.

D. Bồ Đào Nha.

Câu 13. Hiệp ước nào đánh dấu việc triều đình nhà Nguyễn chính thức thừa nhận quyền cai quản của thực dân Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kỳ (Gia Định, Định Tường, Biên Hòa) và đảo Côn Lôn?

A. Hiệp ước Nhâm Tuất.

B. Hiệp ước Giáp Tuất.

C. Hiệp ước Hác-măng.

D. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.

Câu 14. Nguyên nhân nào khiến quân đội nhà Nguyễn không giành được thắng lợi trên chiến trường Gia Định (năm 1860)?

A. Thiếu sự ủng hộ của quần chúng nhân dân.

B. Sai lầm về đường lối chỉ đạo chiến đấu.

C. Lực lượng ít; vũ khí chiến đấu thô sơ, lạc hậu.

D. Quân Pháp chiếm ưu thế áp đảo về lực lượng.

Câu 15. Ai là tác giả của câu nói nổi tiếng: “Bao giờ người Tây nhỏ hết cỏ nước Nam, thì mới hết người Nam đánh Tây”?



A. Nguyễn Trung Trực.

B. Trương Định.

C. Võ Duy Dương.

D. Nguyễn Hữu Huân.

Câu 16. So với triều đình nhà Nguyễn, tinh thần chống Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 - 1884) có điểm gì khác biệt?

A. Khuất phục trước uy vũ của Pháp, ngừng các hoạt động đấu tranh.

B. Có sự phối hợp với thực dân Pháp để lật đổ triều đình nhà Nguyễn.

C. Đấu tranh chống Pháp đến cùng, không chịu sự chi phối của triều đình.

D. Không kiên định, bị phân hóa thành hai bộ phận chủ hòa và chủ chiến.

1.2. Trắc nghiệm đúng sai: Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau, chọn đáp án đúng hoặc sai đối với các ý: A,B,C,D

Bộ Công tâu: *Cương giới mặt biển nước ta có xứ [đảo] Hoàng Sa rất là hiểm yếu. Hàng năm nên phái người đi dò xét để thuộc đường biển... Vua y tâu lời. Sai Phạm Hữu Nhật đem binh thuyền đi. Chuẩn cho mang theo mười bài gỗ đến nơi đó dựng làm dấu, ghi khắc những chữ: “Minh Mạng thứ 17, năm Bính Thân [1836], Thủy quân Chánh đội trưởng suất đội Phạm Hữu Nhật, vâng mệnh đi Hoàng Sa trông nom đo đạc đến đây lưu dấu để ghi nhớ”.*

(Theo Quốc sử quán Triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 4 NXB giáo dục, 2004, tr.851, 856).

A. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hoạt động xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của một số vị vua nhà Nguyễn thế kỉ XVIII.

B. Nhà Nguyễn đã nhận thấy vị trí quan trọng, hiểm yếu của quần đảo Hoàng Sa.

C. Một trong những hoạt động của vua Minh Mạng nhằm xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa là cho thủy quân dựng bia chủ quyền và đo vẽ bản đồ.

D. Đoạn tư liệu cho thấy ý thức về việc xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của vua Minh Mạng chưa cao.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau, chọn đáp án đúng hoặc sai đối với các ý a, b, c, d.

“Đứng trước vũ khí của chúng ta, những người An Nam chỉ có một phương sách duy nhất là hi sinh cho sự bảo vệ các quyền tự do của họ. Họ đã bình tĩnh đương đầu cái chết một sự can đảm tốt đỉnh và trong số rất đông những người đã ngã xuống vì những viên đạn của các đơn vị hành hình, hay dưới làn gươm của các tên đao phủ, chúng tôi không bao giờ ghi nhận được một sự yếu đuối nào”.

(Gosselin (1904), *Vương quốc An Nam*, Pari).

A. Đoạn tư liệu chứng tỏ tinh thần kháng chiến kiên cường, bất khuất, quyết liệt của nhân dân ta trong cuộc kháng chống thực dân Pháp xâm lược đầu thế kỉ XIX..

B. Đoạn tư liệu chứng tỏ thái độ chống Pháp kiên quyết, chủ động phối hợp với nhân dân chống Pháp của nhà Nguyễn.

C. Đoạn tư liệu phản ánh sự bạc nhược, lập trường chống Pháp không kiên định của nhà Nguyễn.

D. Đoạn tư liệu phản ánh tính chất tàn bạo của thực dân Pháp, thẳng tay đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

1.3. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn: Hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện các dữ liệu dưới đây:



Câu 1.

A. Sau hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình Huế tập trung lực lượng..... các cuộc khởi nghĩa của nông dân ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, ngăn cản cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ.

B. Được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân, ông đã lãnh đạo nghĩa quân lập căn cứ Gò Công, Tân Phước anh dũng chiến đấu chống thực dân Pháp và được nhân dân suy tôn là Bình Tây Đại Nguyên soái. Ông là.....

C. Trong bối cảnh chế độ phong kiến lâm vào tình trạng khủng hoảng, lại phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nhiều lần, sĩ phu yêu nước Việt Nam đã mạnh dạn gửi lên triều đình Huế những bản điều trần, đề nghị.....

D.

Chạy giặc

*Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây,
Một bàn cờ thế phút sa tay.
Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy,
Mất ổ bầy chim dáo dác bay.
Bến Nghé của tiền tan bọt nước,
Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây.
Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng,
Nỡ để dân đen mắc nạn này?*

Tác giả của bài thơ “Chạy giặc” là..... Ông đã dùng thơ văn đề lên án tội ác của giặc và chế giễu bọn tay sai bán nước, ca ngợi gương chiến đấu hhi sinh của nghĩa quân.

Câu 2.

A. Thời Nguyễn, để đặt cơ sở pháp lý cho nhà nước quân chủ nhà Nguyễn cho ban hành bộ (luật Gia Long), với các điều luật bảo vệ quyền uy tuyệt đối của nhà vua.

B. Nửa đầu thế kỉ XIX, nhiều đô thị, trung tâm buôn bán nổi tiếng từ thời kì trước như Thăng Long, Phố Hiến, Thanh Hà, Hội An.....

C. Tính chung từ đầu thời Gia Long (năm 1802) đến thời Tự Đức (1862) có khoảng cuộc nổi dậy của nhân dân chống triều đình.

D. được thể hiện dưới nhiều hình thức: tục ngữ, ca dao, dân ca, truyện Nôm dài, truyện tiểu lâm,...

2. Tự luận (2 điểm)

Câu 1. Từ nửa sau thế kỉ XIX, trước vận nước nguy nan, nhiều quan lại, sĩ phu tiến bộ như: Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Lộ Trạch, Đinh Văn Điền, Viện Thương bạc, Trần Đình Túc... đề xuất cải cách, canh tân đất nước, mong nước thoát khỏi họa xâm lăng.

a) Em hãy cho biết thái độ, lựa chọn của nhà Nguyễn trước những đề xuất cải cách, canh tân đất nước của quan lại, sĩ phu yêu nước.

b) Nêu nhận xét về thái độ của nhà Nguyễn trước những tư tưởng tiến bộ đề xuất cải cách, canh tân đất nước.



Câu 2. Có ý kiến cho rằng: Triều đình nhà Nguyễn phải chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc để mất nước. Em đồng ý với ý kiến trên không? Vì sao?

Câu 3. Hãy kể tên ít nhất 5 nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn từ 1858 – 1884. Con ấn tượng nhất với nhân vật nào? Vì sao?

III. ĐỀ MINH HỌA

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (1 điểm): Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Câu 1. Người được nhân dân tôn làm Bình Tây đại nguyên soái là ai?

- A. Trương Định.
- B. Nguyễn Trung Trực.
- C. Nguyễn Hữu Huân.
- D. Trương Quyền.

Câu 2. Sau Hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình đã có hành động gì?

- A. Tập trung lực lượng đàn áp các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Trung và Bắc Kỳ.
- B. Lãnh đạo nhân dân tổ chức kháng chiến.
- C. Kiên quyết đòi Pháp trả lại các tỉnh đã chiếm đóng.
- D. Hòa hoãn với Pháp để chống lại nhân dân.

Câu 3. Tổng đốc thành Hà Nội năm 1882 là ai?

- A. Nguyễn Tri Phương
- B. Nguyễn Lân
- C. Hoàng Kế Viêm
- D. Hoàng Diệu

Câu 4. Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập?

- A. Hiệp ước Nhân Tuất (1862).
- B. Hiệp ước Giáp Tuất (1874).
- C. Hiệp ước Hác măng (1883).
- D. Hiệp ước Pa – tơ – nốt (1884)

2. Trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai. (1,0 điểm)

Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tháng 7/1803, vua Gia Long cho lập lại đội Hoàng Sa, lấy Cai cơ Võ văn Phú làm Thủ ngự cửa biển Sa Kỳ, sai mộ dân ngoại tịch lập làm đội Hoàng Sa. Đầu năm 1815, vua Gia Long tiếp tục “sai bọn Phạm Quang Ảnh thuộc đội Hoàng Sa ra Hoàng Sa xem xét đo đạc thủy trình...”. Năm 1816, vua Gia Long cho lực lượng ra quần đảo Hoàng Sa cắm cờ để xác định chủ quyền. Sang đời Minh Mạng, việc đo đạc thủy trình chủ yếu giao cho thủy quân thực hiện. Trong các năm 1833, 1834, 1836, vua Minh Mạng đã chỉ thị cho Bộ Công phái người ra Hoàng Sa để dựng bia chủ quyền, đo đạc thủy trình, vẽ bản đồ... Mỗi thuyền vãng thám Hoàng Sa phải đem theo 10 tấm bài gỗ dài 4,5 thước, rộng 5 tấc để dựng làm dấu mốc”.

A. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hoạt động xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của một số vị vua nhà Nguyễn thế kỉ XVIII.

B. Đội Hoàng Sa đã được thành lập từ thời kì trước, sau đó vua Gia Long đã cho tái lập.

C. Một trong những hoạt động của vua Minh Mạng nhằm xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa là cho thủy quân dựng bia chủ quyền và vẽ bản đồ.

D. Đoạn tư liệu cho thấy ý thức về việc xác lập chủ quyền và quản lý đối với quần đảo Hoàng Sa của vua Gia Long và Minh Mạng chưa cao.



3. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn (1 điểm). Hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện các dữ liệu dưới đây:

Câu 1.

A. Sau hiệp ước Nhâm Tuất, triều đình Huế tập trung lực lượng..... các cuộc khởi nghĩa của nông dân ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, ngăn cản cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ.

B. Được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân, ông đã lãnh đạo nghĩa quân lập căn cứ Gò Công, Tân Phước anh dũng chiến đấu chống thực dân Pháp và được nhân dân suy tôn là Bình Tây Đại Nguyên soái. Ông là.....

C. Trong bối cảnh chế độ phong kiến lâm vào tình trạng khủng hoảng, lại phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nhiều lần, sĩ phu yêu nước Việt Nam đã mạnh dạn gửi lên triều đình Huế những bản điều trần, đề nghị.....

D.

Chạy giặc

*Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây,
Một bàn cờ thế phút sa tay.
Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy,
Mất ổ bầy chim dáo dác bay.
Bến Nghé của tiền tan bọt nước,
Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây.
Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng,
Nỡ để dân đen mắc nạn này?*

Tác giả của bài thơ “Chạy giặc” là..... Ông đã dùng thơ văn để lên án tội ác của giặc và chế giễu bọn tay sai bán nước, ca ngợi gương chiến đấu hhi sinh của nghĩa quân.

II. TỰ LUẬN (2 điểm)

Câu 1. Nêu nguyên nhân đề xuất và nội dung một số bản điều trần, đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước vào nửa cuối thế kỉ XIX.

Câu 2. Có ý kiến cho rằng: Triều đình nhà Nguyễn phải chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc để mất nước. Em đồng ý với ý kiến trên không? Vì sao?

~*~

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 9. Thổ nhưỡng Việt Nam

Bài 10. Sinh vật Việt Nam

Bài 11. Phạm vi biển Đông. Vùng biển đảo và đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam

Bài 12. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam



II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý

1. Trắc nghiệm khách quan

- Câu 1.** Nhiệt độ trung bình năm của nước ta có xu hướng biến động mạnh do tác động của
- A. biến đổi khí hậu. B. nước biển dâng.
C. thời tiết cực đoan. D. thùng tăng ô-dôn.
- Câu 2.** Biến đổi khí hậu làm cho nhiệt độ trung bình năm có xu thế tăng
- A. các tỉnh ở phía Nam. B. trên phạm vi cả nước.
C. các tỉnh ở phía Bắc. D. các tỉnh ở gần ven biển.
- Câu 3.** Biến đổi khí hậu có tác động như thế nào đối với thủy văn của Việt Nam?
- A. Các yếu tố: nhiệt độ, lượng mưa có sự biến động trên cả nước.
B. Nhiệt độ trung bình năm có xu thế tăng trên phạm vi cả nước.
C. Gia tăng sự chênh lệch lưu lượng nước giữa mùa lũ và mùa cạn.
D. Tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan (mưa lớn, bão, rét đậm,...).
- Câu 4.** Vào mùa lũ, ở đồng bằng xảy ra thiên tai chủ yếu nào sau đây?
- A. Ngập lụt. B. Lũ quét. C. Động đất. D. Hạn hán.
- Câu 5.** Quá trình tích lũy ôxit sắt, ôxit nhôm được tăng cường sẽ hình thành loại đá nào sau đây?
- A. Badan. B. Đá vôi. C. Granit. D. Đá ong.
- Câu 6.** Nhóm đất nào dưới đây chiếm tỉ trọng lớn nhất ở nước ta?
- A. Đất feralit. C. Đất mặn, phèn.
B. Đất phù sa. D. Đất mùn núi cao.
- Câu 7.** Trong tự nhiên ở nước ta đã phát hiện khoảng bao nhiêu loài sinh vật?
- A. 50000. B. 40000. C. 45000. D. 55000.
- Câu 8.** Hệ sinh thái nào sau đây thuộc hệ sinh thái nhân tạo?
- A. Đồng ruộng, rừng trồng. B. Rừng nhiệt đới gió mùa.
C. Rừng ngập mặn, cỏ biển. D. Rạn san hô, rừng ôn đới.
- Câu 9.** Đường cơ sở là căn cứ để xác định
- A. vị trí địa lí, độ sâu của lãnh hải và các vùng biển khác.
B. giới hạn, chiều rộng của lãnh hải và các vùng biển khác.
C. độ sâu, chiều rộng của lãnh hải và các vùng biển khác.
D. phạm vi, chiều rộng của lãnh hải và các vùng biển khác.
- Câu 10.** Chế độ nhiệt trên Biển Đông
- A. mùa hạ mát, mùa đông ấm hơn đất liền, biên độ nhiệt nhỏ.
B. mùa hạ nóng, mùa đông lạnh hơn đất liền, biên độ nhiệt nhỏ.
C. mùa hạ nóng, mùa đông lạnh hơn đất liền, biên độ nhiệt lớn.
D. mùa hạ mát, mùa đông ấm hơn đất liền, biên độ nhiệt lớn.
- Câu 11.** Nhóm đất mùn núi cao phân bố chủ yếu ở vùng nào dưới đây?
- A. Vùng đồng bằng. B. Vùng trung du.
C. Vùng miền núi cao. D. Vùng ven biển.
- Câu 12.** Ở các rừng ngập mặn ven biển, các bãi triều ngập nước và ở cửa sông lớn thuận lợi cho việc:
- A. đánh bắt thủy sản. B. nuôi trồng thủy sản.
C. trồng cây lâu năm. D. trồng cây lúa nước.
- Câu 13.** Trong các hệ sinh thái, hệ sinh thái nào sau đây ngày càng mở rộng?



TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

- A. Hệ sinh thái nông nghiệp. B. Hệ sinh thái tre nứa.
C. Hệ sinh thái nguyên sinh. D. Hệ sinh thái ngập mặn.

Câu 14. Khu bảo tồn thiên nhiên đầu tiên ở nước ta là vườn quốc gia nào sau đây?

- A. Ba Bể. B. Ba Vì. C. Cúc Phương. D. Bạch Mã.

Câu 15. Một trong những yếu tố nhân tạo của môi trường biển là

- A. các công trình xây dựng nằm ven biển. B. đa dạng sinh học biển.
C. bờ biển và đáy biển. D. nước biển và đa dạng sinh học biển.

Câu 16. So với môi trường trên đất liền, môi trường biển đảo có điểm gì khác biệt?

- A. Có thể chia cắt được. B. Môi trường đảo dễ bị suy thoái hơn.
C. Môi trường đảo khó bị suy thoái hơn. D. Không chịu sự tác động của con người.

Câu 17. Để bảo vệ môi trường biển đảo, chúng ta **không nên** thực hiện giải pháp nào sau đây?

- A. Xây dựng cơ chế, chính sách, luật bảo vệ môi trường biển đảo.
B. Khai thác trái phép và sử dụng quá mức các tài nguyên biển đảo.
C. Áp dụng thành tựu khoa học công nghệ để kiểm soát môi trường biển đảo.
D. Tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường biển đảo.

Câu 18. Nội dung nào sau đây **không đúng** khi phản ánh đúng về tài nguyên biển và thềm lục địa của Việt Nam?

- A. Sinh vật vùng biển Việt Nam phong phú, có tính đa dạng cao.
B. Dầu mỏ và khí tự nhiên tập trung ở các bể trong vùng thềm lục địa.
C. Vùng biển Việt Nam không thuận lợi để xây dựng các cảng nước sâu.
D. Vùng biển, đảo của Việt Nam rất giàu tiềm năng phát triển du lịch.

2. Câu hỏi tự luận

Câu 1. Cho bảng số liệu:

Diện tích rừng tự nhiên của Việt Nam giai đoạn 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

a. Tính tỉ lệ (%) độ che phủ rừng so với diện tích phần đất liền (làm tròn 33 triệu ha) và vẽ biểu đồ theo tỉ lệ đó.

b. Nhận xét về xu hướng biến động của diện tích rừng Việt Nam.

Câu 2. Đất phù sa ở sông Hồng và đất phù sa ở sông Cửu Long có sự khác nhau như thế nào?

Câu 3. Tại sao cần phải bảo vệ môi trường biển đảo nước ta?

Câu 4. Là một nước ven biển, Việt Nam có thuận lợi gì cho phát triển kinh tế?

Câu 5. Những nguyên nhân nào làm ô nhiễm môi trường biển đảo? Cần có những giải pháp nào để bảo vệ môi trường biển đảo?



6. MÔN CÔNG NGHỆ

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 16. Mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến

Bài 17. Ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật

Bài 18. Giới thiệu về thiết kế kỹ thuật

B. CÂU HỎI ÔN TẬP

I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào đáp án đúng trong các câu sau:

Câu 1. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển đèn chiếu sáng giao thông tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 2. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển tưới cây tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 3. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển cửa tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 4. Loại mô đun cảm biến nào được sử dụng trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

- A. Cảm biến ánh sáng
- B. Cảm biến nhiệt độ
- C. Cảm biến độ ẩm
- D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 5. Vai trò của mô đun cảm biến là?

- A. Cảm nhận và biến đổi các tín hiệu đầu vào (ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, áp suất, chuyển động,...) thành tín hiệu điện.
- B. Nhận và xử lý tín hiệu đầu ra của cảm biến để điều khiển tiếp điểm đóng, cắt.
- C. Nhận tín hiệu từ mạch điện tử để đóng, cắt nguồn điện cấp cho phụ tải điện.
- D. Điều khiển đóng, cắt nguồn điện cho các thiết bị điện theo tín hiệu cảm nhận của cảm biến

Câu 6. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện?

- A. Kỹ sư luyện kim
- B. Kỹ sư điện
- C. Kỹ thuật viên siêu âm
- D. Kỹ thuật viên kết cấu

Câu 7. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật điện là?

- A. Kỹ sư cơ khí
- B. thợ vận hành máy công cụ
- C. thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện
- D. Nhà thiết kế đồ họa



- Câu 8.** Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kỹ thuật?
- A. Nhà thiết kế và trang trí nội thất
 - B. Kỹ sư cơ khí
 - C. Kiến trúc sư xây dựng
 - D. Người vẽ bản đồ
- Câu 9.** Thiết kế kỹ thuật vận dụng:
- A. Toán học, khoa học tự nhiên
 - B. Khoa học tự nhiên, công nghệ
 - C. Toán học, công nghệ
 - D. Toán học, khoa học tự nhiên, công nghệ
- Câu 10.** Nơi đào tạo các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật điện là?
- A. Các trường đại học kỹ thuật, các trường cao đẳng nghề
 - B. Các trường cao đẳng nghề, các trường dạy nghề
 - C. Các trường đại học kỹ thuật, các trường dạy nghề
 - D. Các trường đại học kỹ thuật, các trường cao đẳng nghề, các trường dạy nghề

II. CÂU HỎI TỰ LUẬN

- Câu 1.** Cho biết thành phần chính của mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến.
- Câu 2.** Nêu các bước tiến hành lắp ráp mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến.
- Câu 3.** Em hãy cho biết nguyên lý hoạt động của mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến.
- Câu 4.** Hãy nêu đặc điểm của ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật điện. Hãy kể tên một số ngành nghề kỹ thuật điện phổ biến ở Việt Nam.
- Câu 5.** Thế nào là thiết kế kỹ thuật? Kể tên một số nghề liên quan đến thiết kế kỹ thuật.



7. MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 7. Xác định mục tiêu cá nhân

Bài 8. Lập kế hoạch chi tiêu

Bài 9. Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại

Bài 10. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

Yêu cầu:

- Học thuộc: khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa, trách nhiệm của mỗi bài học trong SGK.
- Xem lại các bài tập trắc nghiệm, tình huống trong phần Luyện tập của mỗi bài.

B. CÂU HỎI MINH HỌA

1. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là gì?

- A. Bản thu chi ngân sách.
- B. Sổ ghi chép thu chi
- C. Bản phân chia thu nhập.
- D. Kế hoạch chi tiêu.

Câu 2. Có mấy bước cơ bản để lập kế hoạch chi tiêu?

- A. 3 bước.
- B. 4 bước
- C. 5 bước.
- D. 6 bước.

Câu 3. “Xác định các khoản cần chi” cần chi là bước thứ mấy trong các bước lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Bước thứ nhất
- B. Bước thứ hai
- C. Bước thứ ba
- D. Bước thứ tư

Câu 4. Thói quen chi tiêu nào dưới đây là hợp lý?

- A. Chỉ mua những thứ thực sự cần thiết và trong khả năng chi trả.
- B. Mua tất cả mọi thứ mà mình thích, không quan tâm đến giá cả.
- C. Chỉ chọn mua những đồ có chất lượng thấp và giá cả rẻ nhất.
- D. Chỉ chọn mua những hàng hóa đắt tiền và chất lượng tốt nhất.

Câu 5. Để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại, chúng ta cần thực hiện và ủng hộ những việc làm nào sau đây?

A. Tìm hiểu và thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.

- B. Sản xuất, tàng trữ, mua bán và đốt pháo nổ.
- C. Cưa bom, mìn, đạn để lấy thuốc súng, sắt phế liệu.
- D. Chơi nghịch với vũ khí, bom, mìn hoặc vật liệu nổ.

Câu 6. Nhà nước nghiêm cấm hành vi nào sau đây?

- A. Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
- B. Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng xăng, dầu, ga.
- C. Sử dụng các chất độc hại để đầu độc người khác.
- D. Tuyên truyền mọi người thực hiện các quy định phòng cháy chữa cháy.



Câu 7. “Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho xã hội” – đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Lao động. B. Sáng tạo. C. Siêng năng. D. Kiên trì.

Câu 8. Mọi công dân có quyền của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội nhằm đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình.

- A. sử dụng năng lực, trình độ B. tự do sử dụng sức lao động
C. bảo vệ sức lao động D. tự do sử dụng tiền bạc

Câu 9. "Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy" là ngày nào sau đây?

- A. Ngày 10 tháng 4 hàng năm. B. Ngày 14 tháng 10 hàng năm.
C. Ngày 14 tháng 4 hàng năm. D. Ngày 4 tháng 10 hàng năm.

Câu 10. Hành vi, việc làm nào sau đây KHÔNG vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại?

- A. Cưa bom, đạn pháp chưa nổ để lấy thuốc nổ.
B. Bộ đội bắn pháo hoa nhân ngày lễ lớn.
C. Sản xuất, tàng trữ, buôn bán pháo, vũ khí, thuốc nổ, chất phóng xạ.
D. Đốt rừng để làm nương rẫy.

2. Câu hỏi tự luận

Câu 1.

- a) Có những nguy cơ nào có thể dẫn đến các tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại?
b) Hãy kể tên 2 văn bản pháp luật mà nhà nước đã ban hành để phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và chất độc hại.

Câu 2.

- a) Theo em, lao động có ý nghĩa gì đối với cá nhân và xã hội?
b) Hãy kể tên 2 văn bản pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân mà nhà nước đã ban hành.
c) Để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ lao động của mình, mỗi học sinh cần làm gì?

Câu 3. Em hãy phân loại các mục tiêu dưới đây theo các lĩnh vực và thời gian.

- a) Bạn T đặt mục tiêu năm 18 tuổi sẽ chinh phục đỉnh Phan-xi-păng, đỉnh núi cao nhất Việt Nam.
b) Anh K quyết tâm mỗi sáng sẽ dậy sớm chạy ba vòng quanh khu chung cư.
c) Bạn G đặt mục tiêu năm 24 tuổi sẽ trở thành nhà văn viết truyện cho thiếu nhi.

Câu 4. Thời gian gần đây, giá xăng tiếp tục tăng cao, anh P đã mang các vật liệu lưu trữ như can, thùng nhựa để đến các cửa hàng xăng dầu mua tích trữ về sử dụng dần. Anh P cho rằng làm như thế sẽ tiết kiệm được tiền và có thể bán cho mọi người khi cần thiết.

- a) Theo em, hành vi của anh P có vi phạm quy định của pháp luật về phòng ngừa cháy nổ không? Vì sao? Anh P sẽ phải chịu hậu quả gì từ hành vi của mình?
b) Nếu là người thân của anh P, em sẽ làm gì?
c) Theo em, công dân có trách nhiệm gì trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại?



8. MÔN TIN HỌC

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM:

- Soạn thảo văn bản và trình chiếu nâng cao.
- Lập trình trực quan: biểu diễn dữ liệu và cấu trúc điều khiển

B. CÂU HỎI THAM KHẢO

I. Trắc nghiệm: Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau:

Câu 1. Một bản mẫu bài trình chiếu thường bao gồm?

- A. Một hiệu ứng được thiết kế sẵn theo một mục đích cụ thể
- B. Một số hình ảnh được thiết kế sẵn theo một mục đích cụ thể
- C. Một số trang chiếu đã được thiết kế sẵn theo một mục đích cụ thể
- D. Một số nội dung được thiết kế sẵn theo một mục đích cụ thể

Câu 2. Trong Powerpoint, bản mẫu có tên là gì?

- A. Templates B. Themes. C. Apply to selected slides. D. Design.

Câu 3. Màu sắc trong trang chiếu cần?

- A. Đảm bảo tính tương phản giữa màu nền và màu chữ
- B. Phối màu theo quy tắc cơ bản
- C. Rực rỡ
- D. Gam màu chữ đậm, gam màu nền nhạt

Câu 4. Cỡ chữ trong bài trình chiếu có gì đặc biệt?

- A. Cỡ chữ của tiêu đề nhỏ hơn cỡ chữ phần nội dung
- B. Cỡ chữ của tiêu đề lớn hơn cỡ chữ phần nội dung
- C. Cỡ chữ của tiêu đề bằng cỡ chữ phần nội dung
- D. Cỡ chữ của tiêu đề do phần mềm mặc định sẵn

Câu 5. Nâng cao hơn, phần mềm trình chiếu còn cung cấp các có sẵn?

- A. Mẫu định dạng B. Hiệu ứng
- C. Bản mẫu (Template) D. Slide

Câu 6. Để thay đổi bố cục của trang chiếu thì ta chọn lệnh?

- A. Create B. New C. Layout D. Design

Câu 7. Phương án nào sau đây mô tả các bước sử dụng bản mẫu?

- A. Nháy chuột chọn Design/ Themes, chọn bản mẫu
- B. Nháy chuột chọn File/ New, chọn bản mẫu
- C. Nháy chuột chọn Desigh/Variants, chọn bản mẫu
- D. Nháy chuột chọn Insert/Text, chọn bản mẫu

Câu 8. Cỡ chữ phần nội dung trang chiếu nên nằm trong khoảng nào dưới đây?

- A. 18 đến 32 B. 16 đến 30 C. 20 đến 34 D. 19 đến 33

Câu 9. Các màu lạnh sẽ đem lại cảm giác gì cho người xem?

- A. Cảm giác lịch sự, nhẹ nhàng
- B. Cảm giác ấm áp, giúp người xem phấn chấn, hoạt bát, năng nổ



- C. Cảm giác lạnh, giúp người xem bình tĩnh, hiền hòa, lắng dịu
D. Cảm giác mát mẻ.
- Câu 10.** Bài trình chiếu về chủ đề giải trí, lễ hội... nên dùng màu sắc nào?
A. Gam màu lạnh
B. Gam màu trung tính
C. Gam màu nóng
D. Sử dụng mọi gam màu
- Câu 11.** Sử dụng lệnh Hyperlink trên dải lệnh nào để gắn siêu liên kết?
A. Home
B. Page Layout
C. Insert
D. View
- Câu 12.** Để gắn siêu liên kết ta chọn?
A. Existing File or Web Page
B. Hyperlink
C. Place in This Document
D. Browse
- Câu 13.** Lệnh Hyperlink không có tác dụng nào dưới đây?
A. Gắn siêu liên kết cho một đối tượng cho trang trình chiếu
B. Dẫn đến địa chỉ một trang web
C. Dẫn đến địa chỉ một tệp tài liệu, video trong máy tính hoặc một trang chiếu khác
D. Dẫn đến một bài viết trên Facebook
- Câu 14.** Thông tin ở tiêu đề chân trang thường là?
A. Các thông tin quan trọng
B. Các thông tin đặc biệt
C. Các thông tin ngắn gọn
D. Các thông tin mới lạ
- Câu 15.** Chọn thêm thông tin về ngày trình bày chọn?
A. Footer
B. Slide number
C. Update automatically
D. Date and time
- Câu 16.** Chọn để không thêm chân trang vào trang tiêu đề là vào ô ?
A. Footer
B. Slide number
C. Update automatically
D. Don't show on title slide
- Câu 17.** Mỗi chương trình máy tính là?
A. Một dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện nhiều thuật toán
B. Một dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện hai thuật toán
C. Một dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán
D. Một dãy lệnh điều khiển các phần cứng của máy tính hoạt động
- Câu 18.** Biến có tên gọi đầy đủ là?
A. Biến thiên
B. Biến hằng
C. Biến nhớ
D. Biến số
- Câu 19.** Biến là nơi?
A. Lưu trữ các hình ảnh trong chương trình
B. Lưu trữ các kí tự trong chương trình
C. Lưu trữ các dữ liệu trong chương trình
D. Lưu trữ các số trong chương trình
- Câu 20.** Blank là dữ liệu thuộc kiểu?
A. Số
B. Logic
C. Xâu kí tự
D. Kí tự

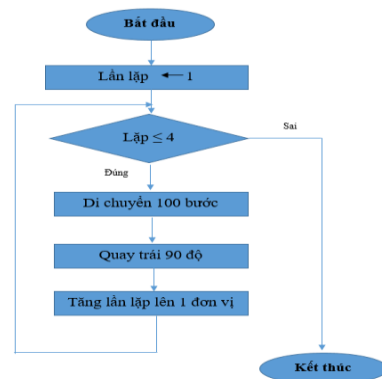


Câu 21. Chương trình là:

- A. Sơ đồ khối mô tả một thuật toán.
- B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán.
- C. Một dãy các chỉ dẫn rõ ràng, có trình tự.
- D. Ngôn ngữ lập trình.

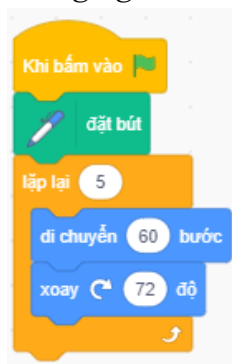
Câu 22. Sơ đồ khối trong **hình 1** thực hiện công việc gì ?

- A. Điều khiển nhân vật đi theo hình vuông.
- B. Điều khiển nhân vật đi theo hình ngũ giác đều.
- C. Điều khiển nhân vật đi theo hình cầu thang.
- D. Điều khiển nhân vật đi theo hình ngôi sao.

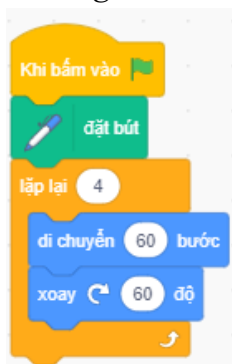


Hình 1

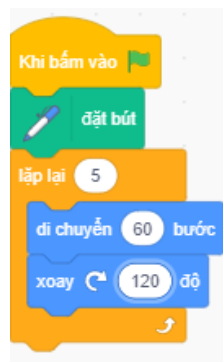
Câu 23. Chương trình Scratch nào sau đây thực hiện thuật toán “Điều khiển nhân vật đi theo hình ngũ giác đều có cạnh bằng 60 bước”



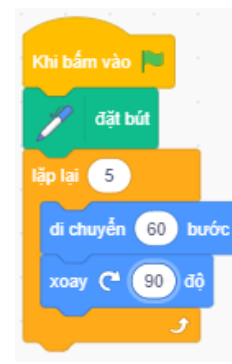
A



B



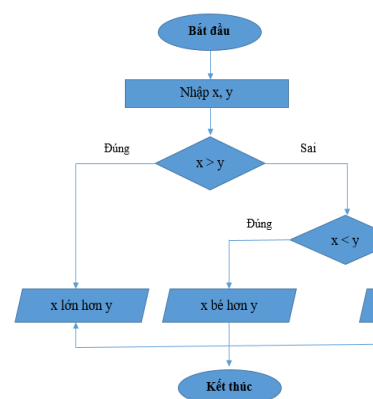
C



D

Câu 24. Sơ đồ khối trong **hình 2** mô tả thuật toán nào ?

- A. Giải phương trình bậc nhất.
- B. So sánh hai số x, y
- C. Tính tổng hai số x, y
- D. Tính tích hai số x, y

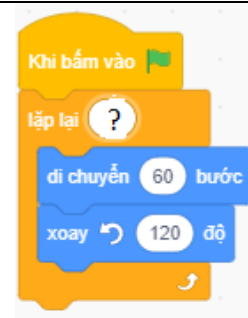


Hình 2



Câu 25. Em hãy chọn số vòng lặp điền vào ? để hoàn thành chương trình điều khiển nhân vật đi theo hình tam giác.

- A. 5
- B. 2
- C. 3
- D. 4



Hình 3

Câu 26. Em hãy chọn đáp án đúng nhất về thứ tự các bước thực hiện tạo chương trình điều khiển nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều.

1. Xoá nhân vật chú mèo, thêm nhân vật chú Bọ rùa.
2. Khởi động phần mềm Scratch, chọn chế độ hiển thị tiếng Việt.
3. Kéo thả các lệnh.
4. Nháy chuột vào nút  để chạy chương trình và xem kết quả.

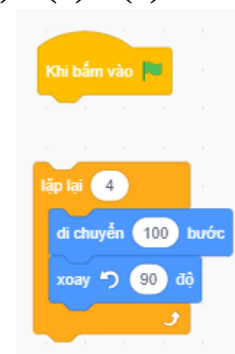
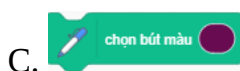
A. (1) – (2) – (3) – (4)

C. (1) – (3) – (2) – (4)

B. (2) – (1) – (3) – (4)

D. (4) – (3) – (2) – (1)

Câu 27. Chọn lệnh thêm vào chỗ trống trong **hình 4** để được chương trình điều khiển nhân vật vừa di chuyển, vừa vẽ hình vuông.



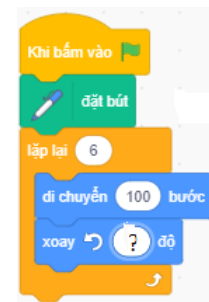
Hình 4

Câu 28. Lệnh  thuộc nhóm lệnh nào trong Scratch:



Câu 29. Em hãy điền vào ? trong **hình 5** để hoàn thành chương trình điều khiển nhân vật vẽ hình lục giác .

- A. 60
- B. 45
- C. 90
- D. 120



Hình 5



II. Thực hành

Câu 1. Em hãy sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản để thực hiện các yêu cầu theo mẫu ở hình 1

The image shows a sample project document for the establishment of a Computer Club (CLB Tin học). It is titled 'DỰ ÁN THÀNH LẬP CLB TIN HỌC' and is categorized under 'Nhóm 1' and 'Tài liệu dự án'. The document is divided into two main sections: 'A. Các công việc cần làm' (Tasks to be done) and 'B. Phân công thực hiện' (Assignment of tasks). Section A includes four numbered tasks: 1) Khảo sát (Survey), 2) Xử lý dữ liệu (Data processing), 3) Quảng cáo và tuyển thành viên (Advertising and recruiting members), and 4) Tổ chức buổi ra mắt CLB Tin học (Organizing the club's debut). Each task has a list of sub-points detailing the steps to be followed. Section B is titled 'Phân công thực hiện' and includes a sub-section 'Phụ lục 1' (Appendix 1). The document is numbered '1' in the bottom left corner and 'CLB Tin học' in the bottom right corner.

Hình 1. Trang văn bản

Câu 2. Em hãy tìm một bản mẫu phù hợp rồi sử dụng để tạo bài trình chiếu khoảng 5 – 6 slide giới thiệu về Lịch sử các thế hệ máy tính điện tử. Chèn thêm đường dẫn đến tệp video hoặc tệp tài liệu liên quan để hỗ trợ cho việc trình chiếu nội dung.

Câu 3. Em hãy sử dụng ngôn ngữ lập trình trực quan để viết chương trình tính chu vi đường tròn, diện tích hình tròn với giá trị của bán kính được nhập vào từ bàn phím, thông báo kết quả ra màn hình.

----- HẾT -----

CHÚC CÁC EM HỌC SINH ÔN TẬP TỐT – DÀNH KẾT QUẢ XỨNG ĐÁNG!